

FiinPro Data Digest | Ấn bản #1 | 10 tháng 1 năm 2020

TTCKVN: Nhìn lại 2019 và Triển vọng 2020 từ Góc nhìn Phân tích Số liệu

Soạn lập bởi: Nhóm Phân tích Dữ liệu của FiinGroup
Cho khách hàng thuê bao FiinPro Platform and FiinTrade Platform



The Powerful Product Suite of FiinGroup

@ 2019 Công ty Cổ phần FiinGroup

Bản quyền đã được đăng ký. Tất cả các thông tin và số liệu trong Báo cáo này là tài sản thuộc bản quyền của FiinGroup, và do đó không thể toàn bộ hoặc một phần thông tin hoặc dữ liệu nào có thể được tái bản, trích xuất, phân phối lại hoặc bán lại; hoặc được sử dụng với bất kỳ hình thức nào dù là qua ảnh chụp, ghi chép hoặc ghi âm lại hoặc dưới bất kỳ hình thức lưu trữ thông tin nào, dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của FiinGroup.



Kính gửi quý khách hàng:

Năm 2019, năm cuối cùng của thập niên, vừa đi qua và về cơ bản kênh đầu tư chứng khoán năm qua là không hấp dẫn khi VN-Index đóng cửa năm ở mức 7,7% tăng trưởng. Nhìn rộng hơn, 5 năm qua thì VN-Index cũng chỉ tăng 76% và tròn một thập kỷ qua thì VN-Index cũng chỉ tăng 94%. Nếu tính ra mức tăng trưởng kép hàng năm thì cũng chỉ ở mức tương ứng 12% và 6,4%, khá thấp trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế và bối cảnh vĩ mô của Việt Nam khá thuận lợi kể từ sau giai đoạn này.

Vậy triển vọng năm nay 2020 sẽ ra sao?

Để trả lời câu hỏi này, với lợi thế là đơn vị chuyên về kinh doanh và phân tích dữ liệu tại Việt Nam, nhóm Phân tích Dữ liệu (Data Analytics) của FiinGroup đã thực hiện các công việc phân tích dựa trên số liệu và cố gắng thể hiện số liệu theo cách dễ nhất có thể để giúp quý khách hàng nhìn lại diễn biến của thị trường trong thời gian qua và qua đó ngụ ý về triển vọng cho năm 2020 này, và có thể xa hơn!

Số liệu báo cáo phần lớn bao gồm cả 3 sàn HOSE, HNX, UPCOM, trừ một số bảng biểu chỉ có số liệu chỉ áp dụng cho HOSE mà chúng tôi có ghi chú riêng. Trong báo cáo, chúng tôi sử dụng phân ngành cấp 2 theo chuẩn Industry Classification Benchmark (ICB).

Đây là báo cáo số 1 nằm trong chuỗi báo cáo **“FiinPro Data Digest”** mà chúng tôi có kế hoạch thực hiện trong 2020 để nhằm phục vụ cho các khách hàng của FiinGroup nói chung và khách hàng thuê bao hệ thống thông tin và dữ liệu tài chính chứng khoán FiinPro Platform và hệ thống thông tin giao dịch chứng khoán FiinTrade Platform.

Chúng tôi sẽ nỗ lực cho ra những báo cáo tiếp theo, để giúp khách hàng cái nhìn sâu hơn về một số khía cạnh của thị trường theo góc nhìn của người làm số liệu.

Với sứ mệnh “Soi sáng Thị trường” và thế mạnh về dữ liệu, chúng tôi không ngừng nỗ lực để mang đến những nền tảng và công cụ cũng như thông tin và phân tích có giá trị cao cho khách hàng.

Báo cáo này do đội ngũ Phân tích Dữ liệu (Data Analytics) của bộ phận Thông Tin Tài chính của FiinGroup thực hiện. Chúng tôi hy vọng ấn phẩm này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích tới quý khách hàng.

Quý khách hàng muốn có thêm thông tin vui lòng liên hệ info@fiingroup.vn

Chúc quý khách hàng một năm đầu tư thành công!

Nhóm Phân tích Dữ liệu
Khối Dịch vụ Thông tin Tài chính
Công ty Cổ phần FiinGroup

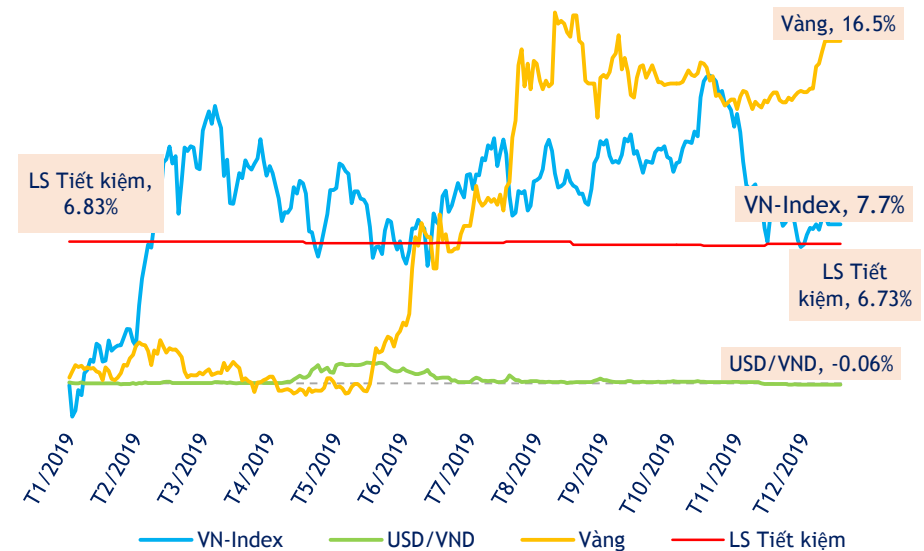
VN-Index chỉ tăng 7,7% năm 2019 với mức biến động thấp



Mức tăng này chỉ ngang bằng với lãi suất tiết kiệm cùng kỳ hạn vốn được xem là rủi ro rất thấp

- Mọi người có thể cho rằng cái hay của kênh chứng khoán là cho phép nhà đầu tư có thể kiếm lời từ việc “lướt” nhanh và giao dịch nhiều lần trong năm chứ không chỉ mua và giữ đến ngày cuối năm. Ở góc độ này thì nếu nhìn mức độ biến động của VN-Index năm 2019 quả thực cũng không hấp dẫn khi mà đỉnh của nó đạt 1024,91 điểm và đáy của nó ở mức 878,22 điểm, tức là khoảng cách chỉ 16,7%.
- Hơn nữa, thanh khoản bình quân hàng ngày cũng giảm 29% từ 6,5 nghìn tỷ đồng năm 2018 về mức 4,7 nghìn tỷ tính theo GTGD bình quân hàng ngày.
- Kênh đầu tư bất động sản nếu không tính tăng giá thì mức lợi tức cho thuê căn hộ cũng khá thấp. Cụ thể, tỉ suất sinh lợi của căn hộ hạng sang chỉ đạt 4,4%/năm trong khi tỉ lệ này đối với phân khúc căn hộ trung cấp là 5,7% và bình dân là 5,9%, theo số liệu của batdongsan.com. Mức này thấp hơn so với lợi tức bình quân trên TTCK năm 2019.

Biểu đồ 1: Biến động giá các kênh đầu tư phổ biến trong năm 2019



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng bình quân của 4 ngân hàng quốc doanh. Giá vàng là SJC trong nước

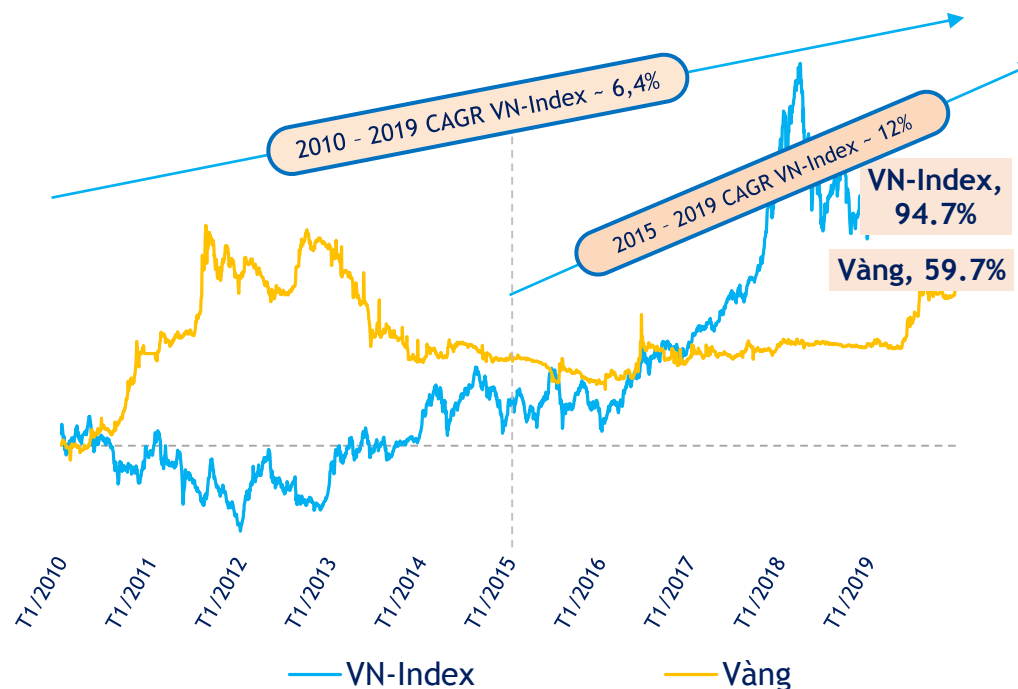
Nhìn lại 10 năm qua, VN-Index cũng chỉ tăng bình quân 6,4%/năm



Trong bối cảnh các chỉ số kinh tế vĩ mô phát triển và dự kiến duy trì tốt thì đây là nỗi thất vọng của giới đầu tư

- Tỷ lệ tăng trưởng kép (CAGR) của VN-Index trong vòng 10 năm qua là khoảng 6,4%/năm, cao hơn mức 4,8%/năm CAGR của vàng. Xét trong trung hạn 5 năm, CAGR của VN-Index trung bình là 12%/năm.
- Nhìn rộng hơn, 5 năm qua thì VN-Index cũng chỉ tăng 76% và tròn một thập kỷ 10 năm qua thì VN-Index cũng chỉ tăng 94%. Nếu tính ra mức tăng trưởng kép hàng năm thì cũng chỉ ở mức tương ứng 6,4% và 12%.
- Nói tóm lại, năm 2019 và cả 5 năm qua thì cơ bản chứng khoán không phải là một kênh đầu tư hấp dẫn mặc dù nhiều nhà đầu tư đã có hiệu quả tốt đặc biệt là năm 2018.

Biểu đồ 2: VN-Index so với giá Vàng 2010 - 2019



Nguồn: FiinPro Platform



Vậy chúng ta cùng nhìn lại năm 2019 và các năm gần đây ở góc độ số liệu giao dịch và số liệu tài chính doanh nghiệp được khai thác từ hệ thống FiinPro của chúng tôi!



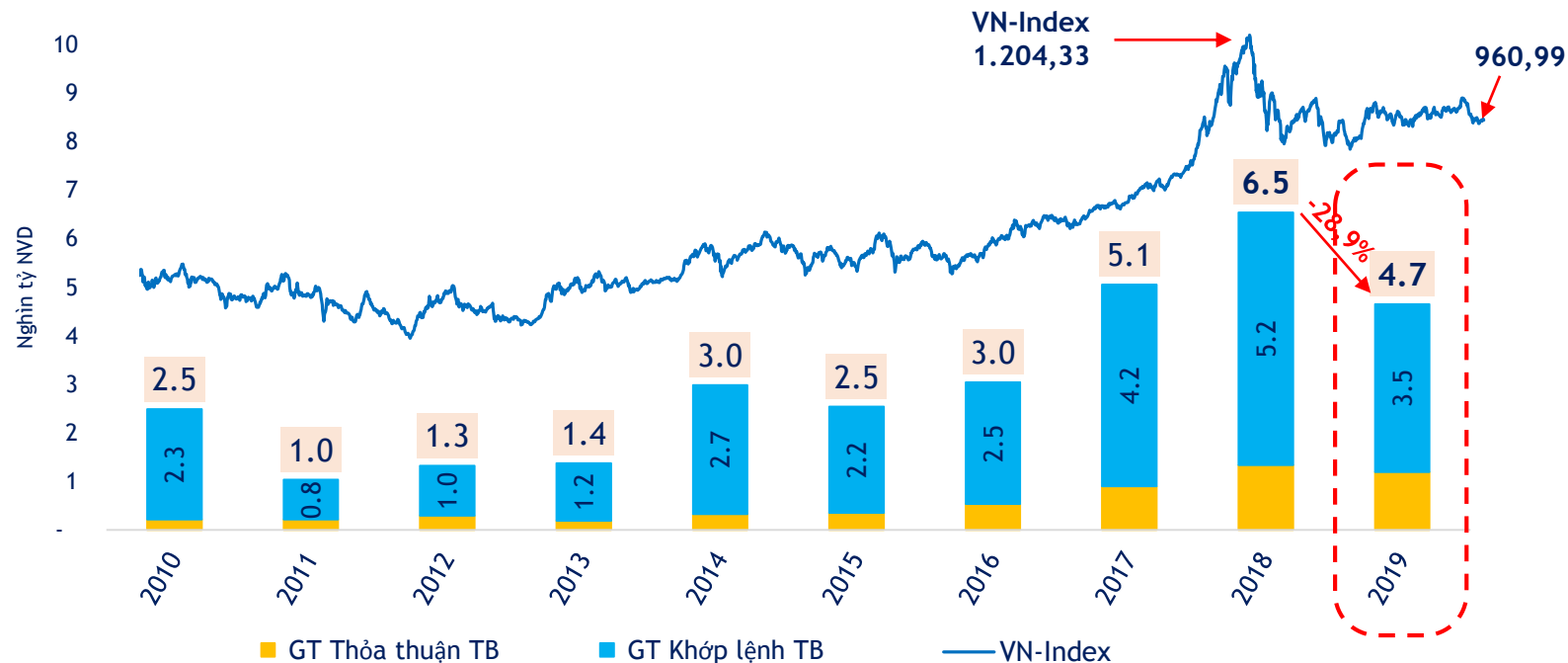


	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	6 – 8
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59



GTGD bình quân ngày giảm 28,9% và KLGĐ giảm 15,9%. Vì sao? Nhiều yếu tố nhưng NĐT trong nước chuyển dòng tiền chuyển mạnh sang kênh trái phiếu doanh nghiệp trong khi dòng tiền khối ngoại mua ròng rất thấp!

Biểu đồ 3: GTGD bình quân ngày của HOSE, HNX và UPCOM và diễn biến VN-Index 10 năm qua



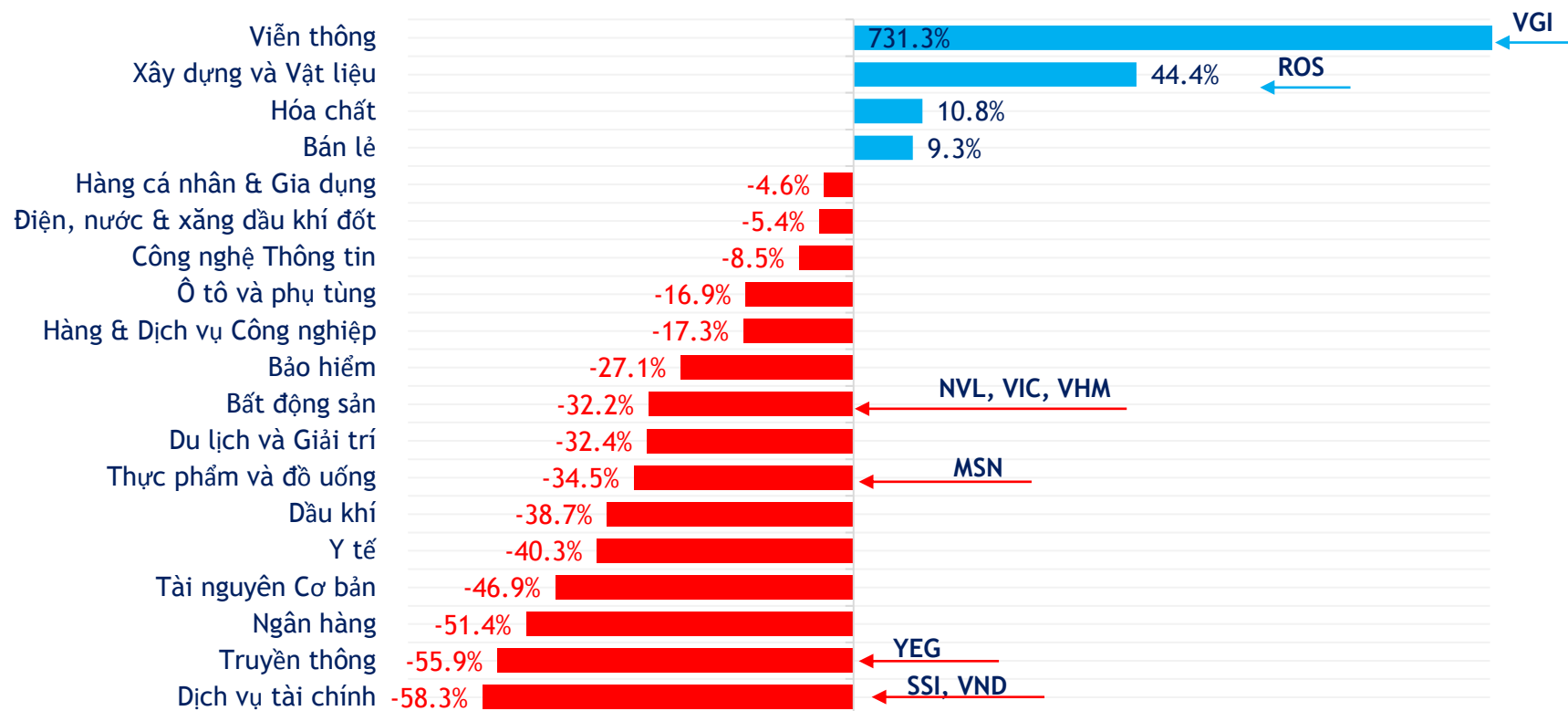
Nguồn: FiinPro Platform

- So với năm 2018, Giá trị Giao dịch (“GTGD”) bình quân/ngày giảm 28,9% còn 4,7 nghìn tỷ VND. KLGĐ trung bình phiên ở mức 227 triệu cổ phiếu/ngày, giảm 15,9%.
- Xét theo loại giao dịch, GTGD thỏa thuận bình quân/ngày giảm 10,8% về mức 1,2 nghìn tỷ, trong khi giá trị giao dịch khớp lệnh giảm tới 33,5% về mức 3,5 nghìn tỷ/ngày so với năm 2018.



Tuy nhiên, một số ngành đã có cải thiện thanh khoản rất cao!

Biểu đồ 4: Thay đổi về GTGD trung bình ngày theo ngành năm 2019 vs. 2018



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu bao gồm HOSE, HNX & UPCoM

- Xét theo nhóm vốn hóa, tổng GTGD TB giảm khoảng 34,3% ở nhóm vốn hóa lớn, giảm 33,1% ở nhóm vốn hóa vừa và giảm 16,2% ở nhóm vốn hóa nhỏ.
- Nằm trong nhóm những ngành sụt giảm thanh khoản nhiều nhất là ngành Dịch vụ tài chính (chủ yếu do SSI, VND), Truyền thông (YEG) và Ngân hàng (VPB, ACB). Ở chiều ngược lại, Viễn thông (VGI), Xây dựng & Vật liệu (ROS), Hóa chất (PHR) và Bán lẻ (MWG) là những ngành có GTGD TB tăng trong đó ngành Viễn thông tăng đột biến nhờ có sự tham gia thị trường của VGI từ cuối năm 2018.



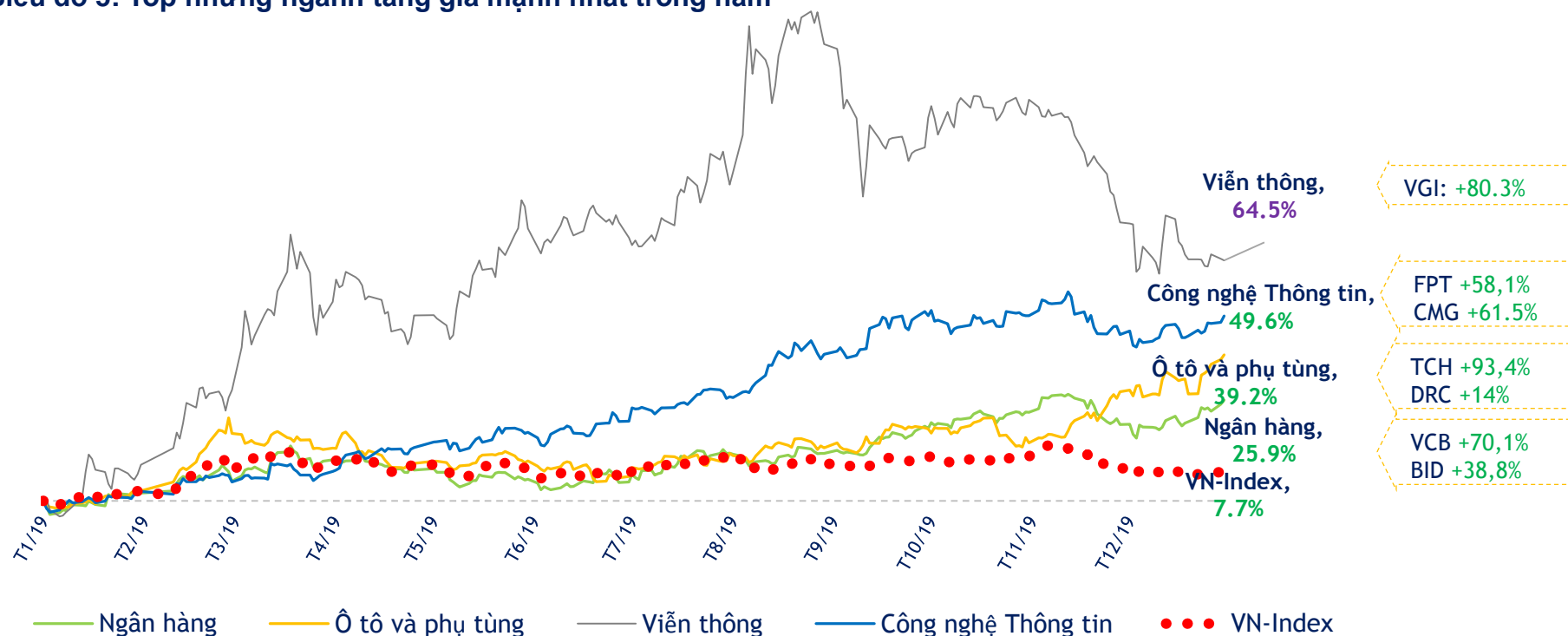
	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	6 – 8
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

Nhìn lại Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh



Nhiều nhóm cổ phiếu ngôi sao trong năm qua tăng giá mạnh và họ đều có các câu chuyện riêng!

Biểu đồ 5: Top những ngành tăng giá mạnh nhất trong năm



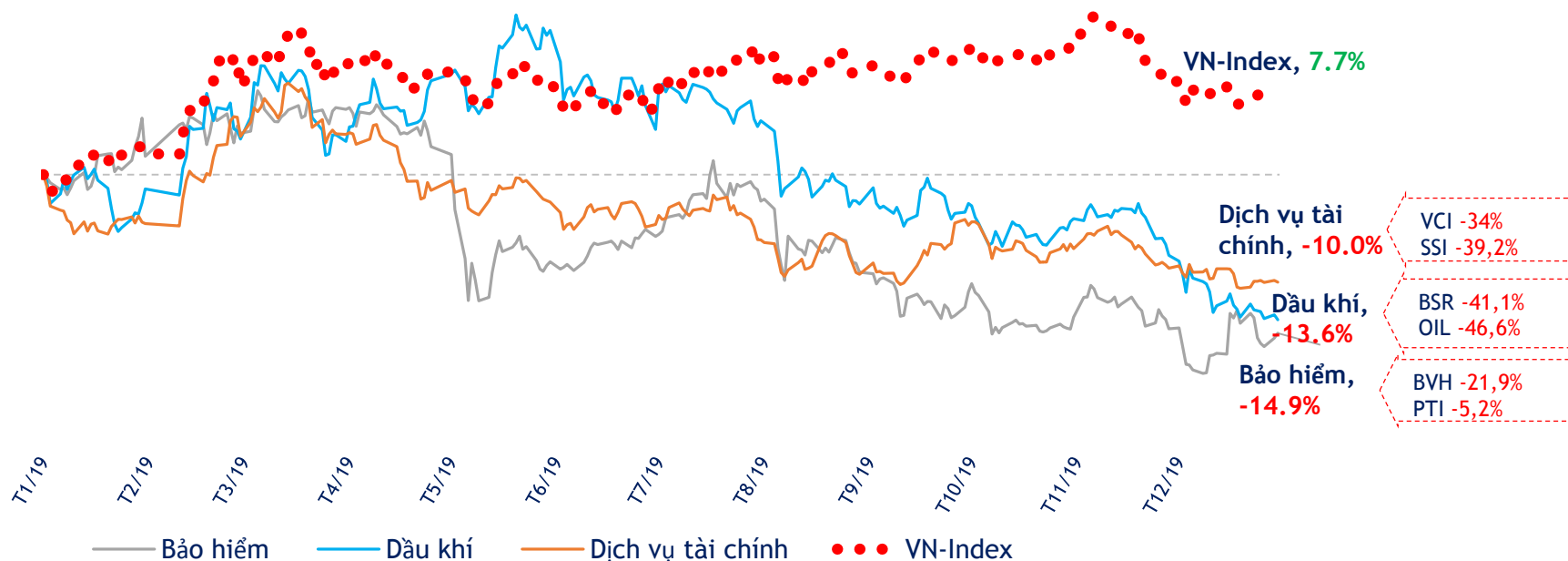
Nguồn: FiinPro Platform

- Mỗi cổ phiếu tăng đều đã có câu chuyện riêng của họ. Cổ phiếu ngôi sao VCB vẫn giữ phong độ tăng 70% năm qua; BID tăng 39% với gần 1 tỷ USD tiền mới từ Hàn Quốc; nhóm Công nghệ (FPT và CMC) được chào đón nhờ đi đầu trong trào lưu chuyển đổi số và gia công phần mềm; và VGI (Viettel Global) trên UPCoM cũng bứt phá mạnh.
- Ngoài các ngành trên còn có: Bán lẻ tăng giá là 23,3% tuy có sự biến động mạnh tăng giảm mạnh trong năm và một số ngành có sự tăng trưởng đồng pha với VN-Index bao gồm: (i) Bất động sản (+17,8%); (ii) Du lịch & Giải trí (+13,3%); (iii) Điện, nước & xăng dầu khí đốt (+11,7%).



Tuy nhiên 2019 là một năm khó khăn cho những ai sở hữu cổ phiếu ngành Bảo hiểm, Dầu khí và Dịch vụ Tài chính (cổ phiếu Chứng khoán và chứng chỉ quỹ)

Biểu đồ 6: Những ngành có mức giảm giá nhiều nhất trong năm 2019



Nguồn: FiinPro Platform

- Thanh khoản toàn thị trường sụt giảm cũng như nguồn thu từ đầu tư thấp dẫn đến sự suy giảm giá trị của 21/29 cổ phiếu ngành Chứng khoán giảm giá, trong đó cả cổ phiếu đầu ngành như SSI (-39,1%) hay VCI (-34%).
- Giá dầu thế giới phức tạp trong năm qua do gây bất lợi cho ngành dầu khí, đặc biệt là nhóm cổ phiếu thuộc phân ngành Khai thác dầu khí. Mặc dù PLX tăng 9,9% nhưng do ảnh hưởng mạnh bởi sự giảm giá của BSR (-41,1%) và OIL (-46,6%) dẫn đến suy giảm chung của toàn ngành.



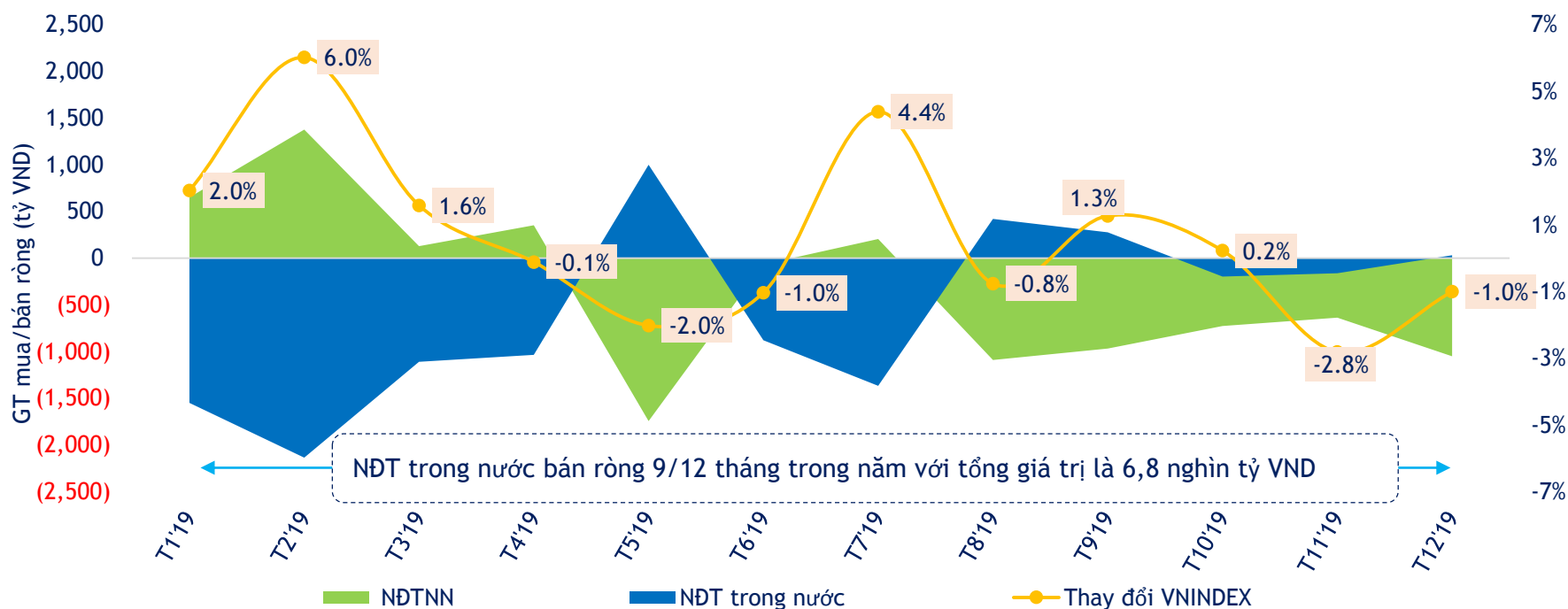
	Nội dung chính	Trang
	Lời mở đầu	
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	6 – 8
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?



NĐT nội đường như là “bên thắng cuộc” chung cuộc trong năm 2019 khi họ mua vào khi thị trường xuống và bán ra vào lúc thị trường lên

Biểu đồ 7: Mua bán ròng của NĐTNN & trong nước sàn HOSE năm 2019



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Dữ liệu không mang tính cân xứng mang tính bù trừ với tổng bằng không (Zero-sum Game) vì dữ liệu trên chỉ phản ánh giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE. Thay đổi VN-Index là theo tháng.

- Tính riêng trên HOSE, về cơ bản là cứ NĐTNN mua vào thì VN-Index có xu hướng đi lên còn họ bán giá thì thị trường có xu hướng giảm. Trong năm qua, dòng vốn nội chạy khỏi cổ phiếu nhóm ngành BĐS, Ngân hàng, Thực phẩm & Đồ uống và tìm đến cổ phiếu nhóm ngành Xây dựng & Vật liệu.

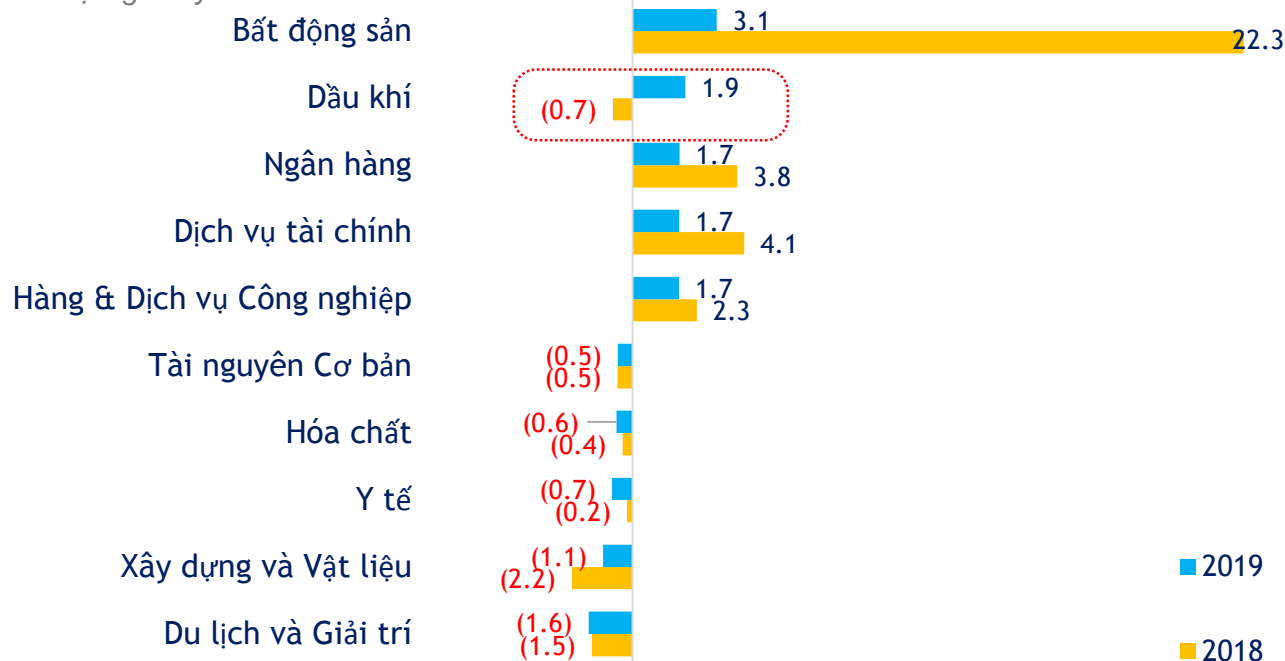
NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?



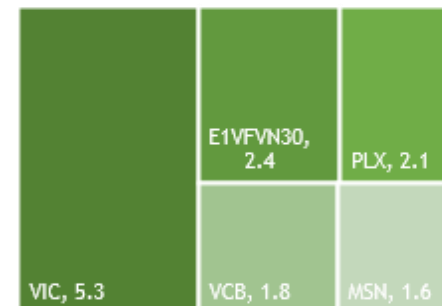
NĐTNN mua ròng 7,3 nghìn tỷ đồng năm 2019, trong đó 5,3 nghìn tỷ đồng riêng cho mã VIC của Vingroup. Do đó, nguồn tiền từ NĐTNN năm 2019 vào chứng khoán là rất thấp!

Biểu đồ 8: Top 5 ngành NĐTNN mua/bán ròng 2019 vs. 2018

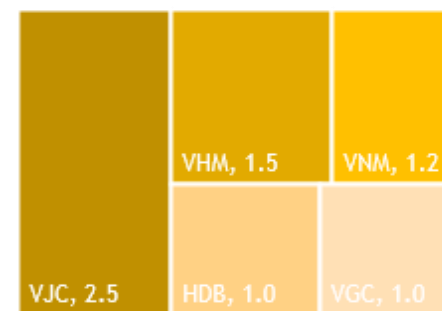
Đơn vị: nghìn tỷ VND



Top 5 CP NĐTNN mua ròng



Top 5 CP NĐTNN bán ròng



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: số liệu bao gồm cả 3 sàn: HOSE, HNX và UPCOM

- Top mua ròng bao gồm: Bất động sản, Ngân hàng, Dịch vụ tài chính, Bán lẻ, Thực phẩm & Đồ uống nhưng giá trị mua ròng giảm rất nhiều so với năm 2018 và 2017.
- Trong khi cổ phiếu Bảo hiểm giảm mạnh nhất năm 2019 thì NĐTNN tăng mua ròng nhóm này. Tổng giá trị mua ròng năm 2019 đạt 764,3 tỷ đồng, tăng 58,3% so với năm 2018. Ngoài ra, cổ phiếu ngành Dầu khí và Công nghệ thông tin được NĐTNN mua ròng trở lại, với giá trị lần lượt là 1,9 nghìn tỷ đồng và 270,2 tỷ đồng trong năm 2019, sau khi bị bán ròng trong năm 2018.

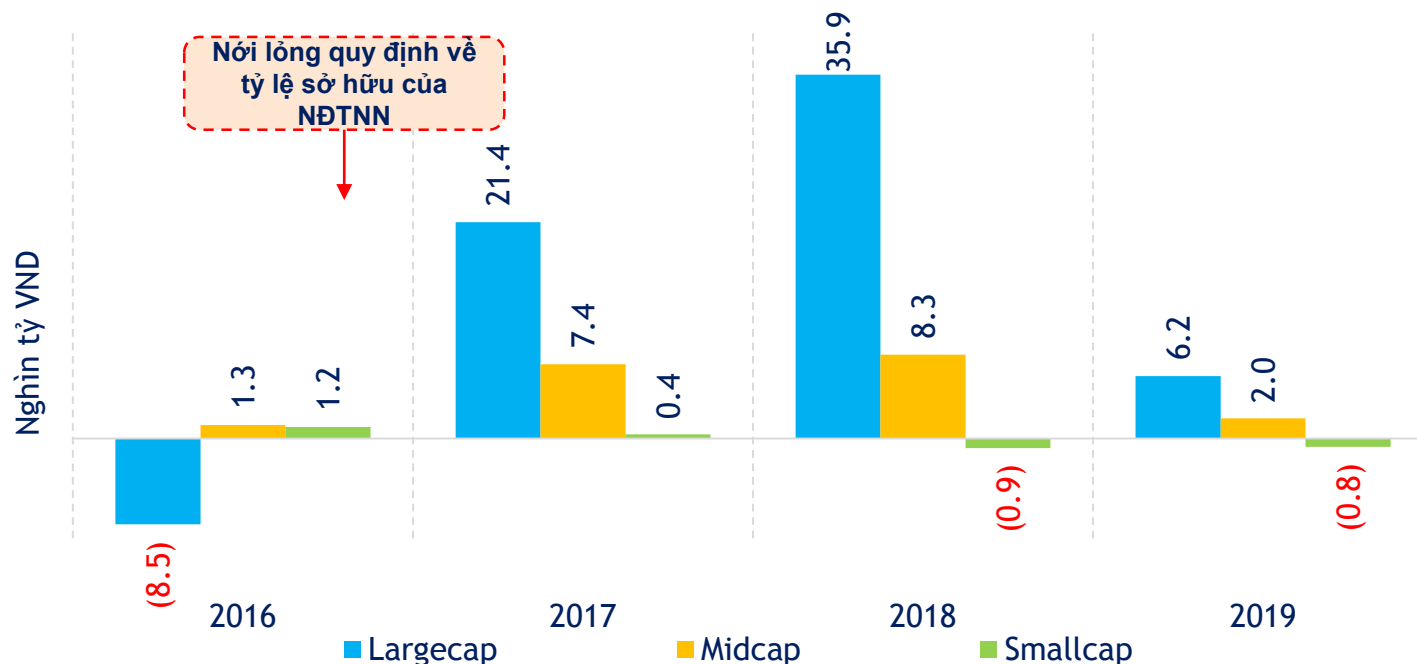
Dòng tiền NĐTNN chảy vào đâu?



Khối ngoại vẫn thích nhóm cổ phiếu lớn (Largecap) trong 3 năm trở lại đây. Lũy kế 10 năm qua, NĐTNN đã mua ròng 108,8 nghìn tỷ VND, tức hơn 5 tỷ USD. Vậy ai là người rút tiền ra?

Biểu đồ 9: Mua/bán ròng NĐTNN theo nhóm cổ phiếu

Đơn vị: nghìn tỷ VND



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu các DNNY trên cả 3 sàn theo vốn hóa ngày cuối năm.

Largecap: > 10 nghìn tỷ VND, Midcap: 1 ~ 10 nghìn tỷ VND, Smallcap: < 1 nghìn tỷ VND

- Khối ngoại mua ròng các cổ phiếu vốn hóa trung bình và lớn, ngược lại, NĐTNN bán ròng nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ năm thứ 2 liên tiếp với giá trị khoảng 900 tỷ (2018) và 800 tỷ (2019).
- Năm 2019, NĐTNN mua ròng khoảng 2 nghìn tỷ đồng cổ phiếu midcaps, tương đương với 32,3% GT mua ròng cổ phiếu lớn. Tỷ lệ đã tăng so với mức 23,1% của năm 2018.



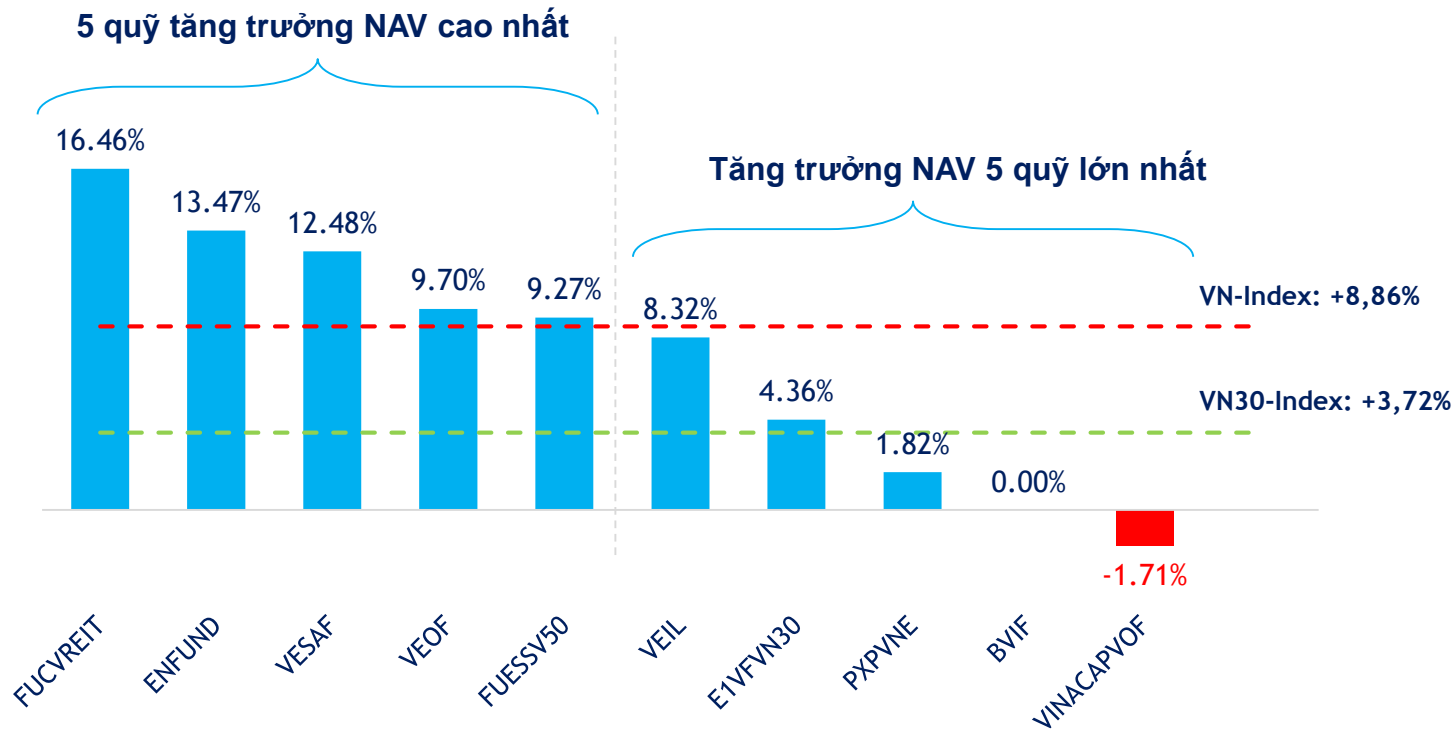
	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	6 – 8
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!



Chỉ có 7/33 quỹ đầu tư được chúng tôi theo dõi có tăng trưởng NAV cao hơn VN-Index và những quỹ này chỉ nắm giữ 1,84% tổng AUM của 33 quỹ (lưu ý: số liệu mới đến hết tháng 11/2019)

Biểu đồ 10: Top 5 quỹ tăng trưởng NAV cao nhất



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu quỹ được cập nhật đến ngày 29/11/2019

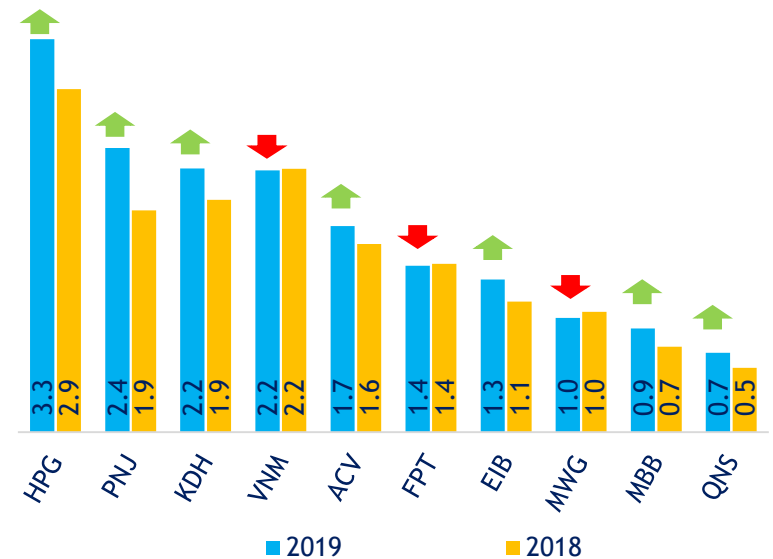
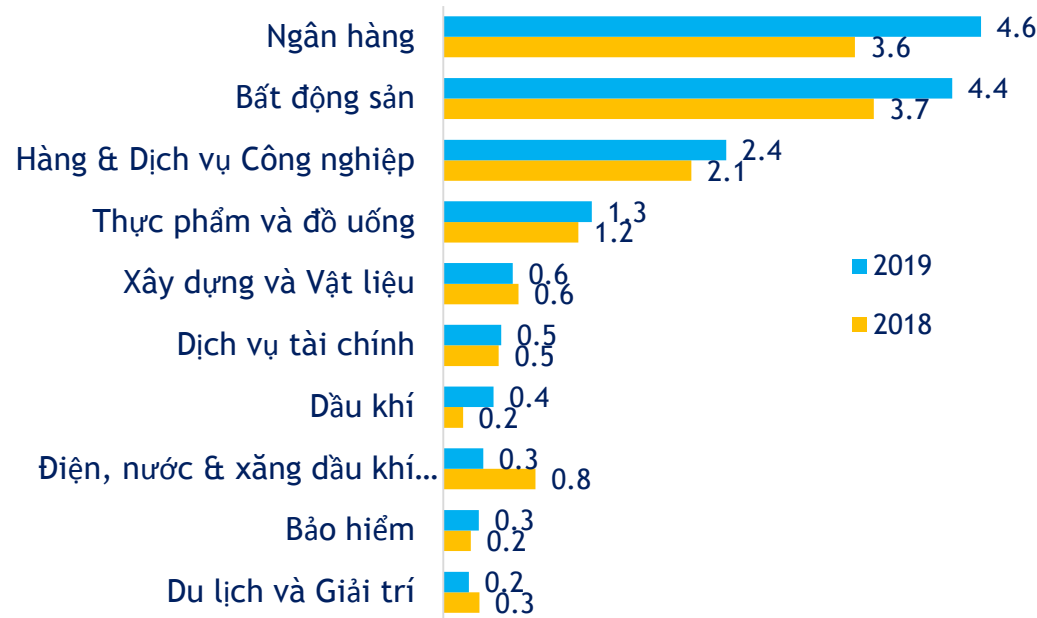
- 33 quỹ đầu tư chứng khoán (không tính quỹ trái phiếu) với có tổng AUM đến cuối 2019 ở mức 3,1 tỷ USD.
- VEIL – quỹ lớn nhất TTCK Việt Nam với quy mô AUM hơn 1,5 tỷ USD, tương đương gần 1 nửa AUM của 33 quỹ, có NAV tăng 8,32%. VOF – quỹ lớn thứ 2 với quy mô AUM gần 930 triệu USD lại có NAV giảm 1,71%.



Các quỹ tăng sở hữu các cổ phiếu đầu ngành bao gồm HPG, PNJ, KDH, ACV nhưng giảm sở hữu VNM, FPT và MWG

Biểu đồ 11: Top những ngành & cổ phiếu được quỹ nắm giữ nhiều nhất

Đơn vị: nghìn tỷ VND



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu được tổng hợp từ 25 quỹ (không bao gồm VEIL & Vietnam Equity (UCITS) Fund của Dragon Capital) tính đến T11/2019

- Các quỹ đầu tư đã mua ròng hơn 1,55 nghìn tỷ đồng cổ phiếu trên TTCK trong 11T/2019, trong đó TCB được mua ròng nhiều nhất với GT mua ròng là 502,7 tỷ đồng, kế đến là PVS (319,7 tỷ đồng), và HPG (417,7 tỷ đồng).
- Tính đến cuối T11/2019, HPG là cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong danh mục các quỹ.



	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

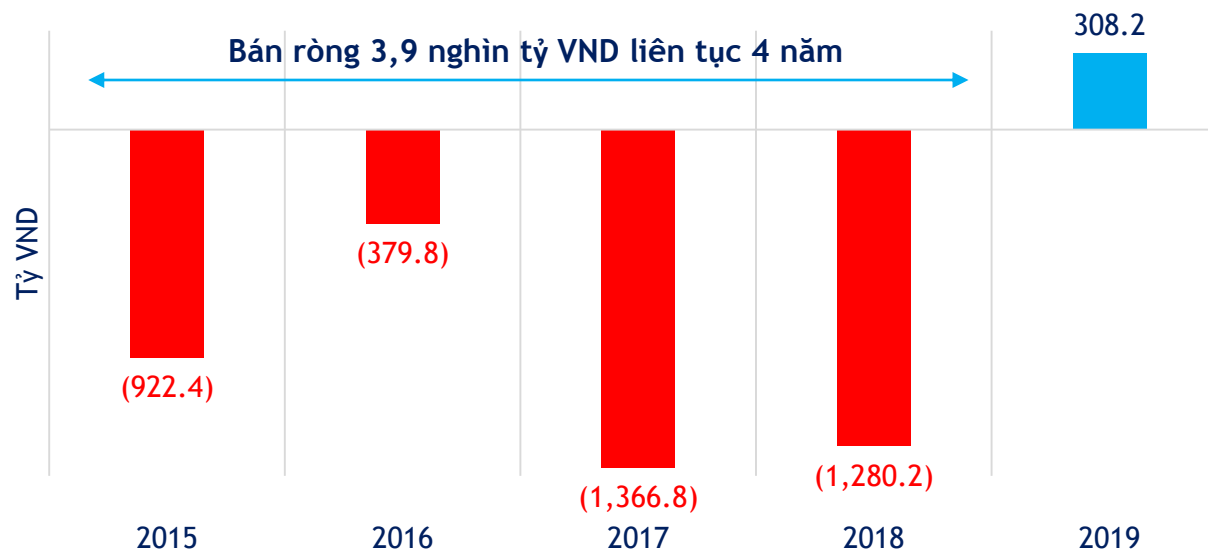
Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!



Tự doanh các CTCK đột ngột mua ròng rất mạnh với tổng giá trị gần 308,2 tỷ đồng (tức 13,1 triệu USD) trong năm 2019 sau 4 năm bán ròng mạnh

Biểu đồ 12: Tình hình Giao dịch Tự doanh của các CTCK 5 năm qua

Đơn vị: Tỷ VND



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu chỉ tính trên sàn HOSE

- Mặc dù số tuyệt đối mua ròng 308 tỷ đồng là không lớn nhưng nó thể hiện quan điểm đầu tư về triển vọng thị trường của họ sẽ ra sao?

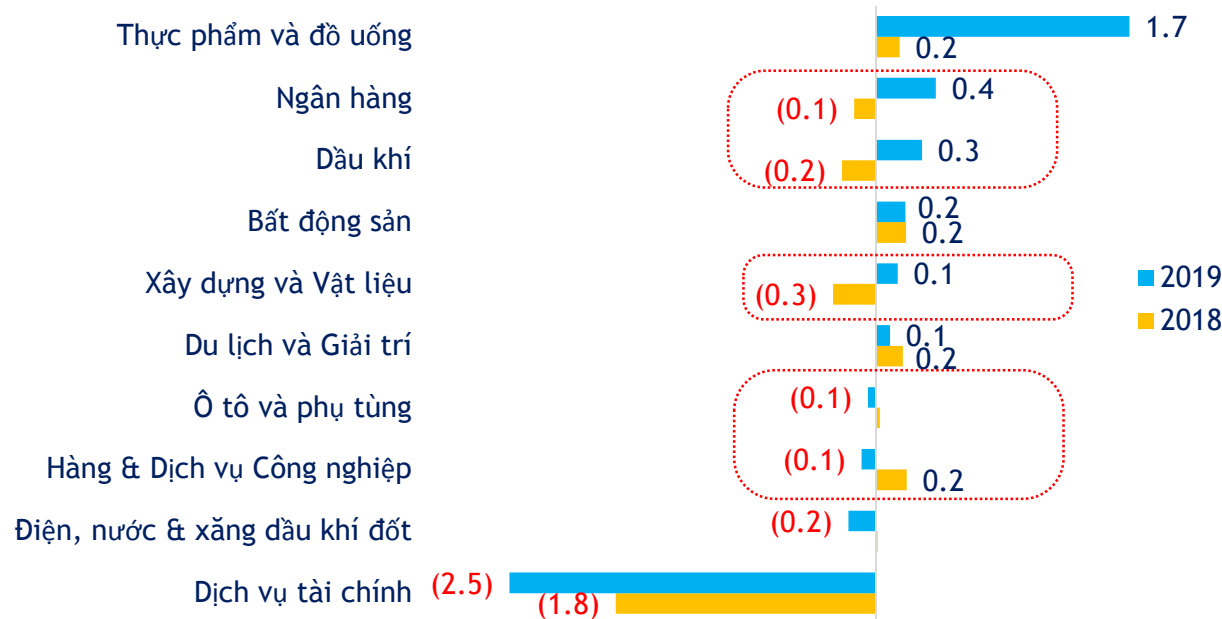
Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!



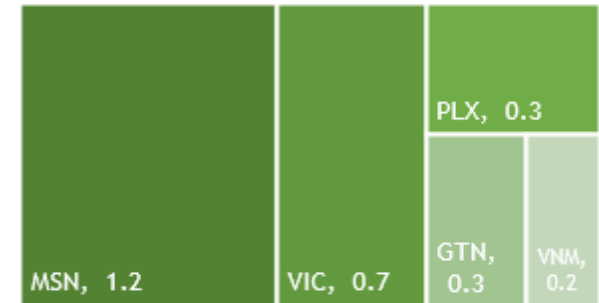
Tự doanh các CTCK chủ yếu mua ròng cổ phiếu ngành Thực phẩm & Đồ uống và Ngân hàng trong khi bán mạnh ngành Dịch vụ tài chính (chứng chỉ quỹ, bảo hiểm và chứng khoán)

Biểu đồ 13: Top 5 các ngành được tự doanh các CTCK mua/bán ròng

Đơn vị: Nghìn tỷ VND



Top 5 CP tự doanh mua ròng



Top 5 CP tự doanh bán ròng



Nguồn: FiinPro Platform
Ghi chú: Số liệu chỉ tính trên sàn HOSE

- Họ mua ròng chủ yếu nhóm cổ phiếu Ngân hàng với tổng GT mua ròng lên tới 407,3 tỷ đồng sau khi ròng rã bán ròng cổ phiếu nhóm ngành này trong 4 năm trước đó.
- Ở chiều ngược lại, khối tự doanh các CTCK đã bán ròng hơn 2,5 nghìn tỷ đồng cổ phiếu nhóm ngành Dịch vụ tài chính trong năm 2019, đánh dấu năm thứ 5 liên tiếp cổ phiếu nhóm ngành này bị khối tự doanh các CTCK bán ròng.



	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

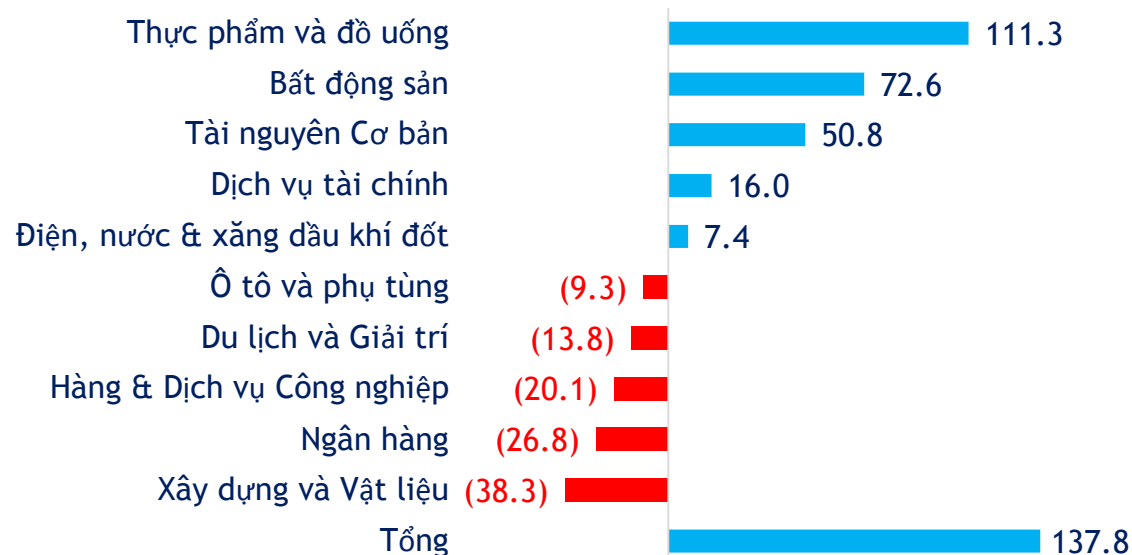
Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng mạnh!



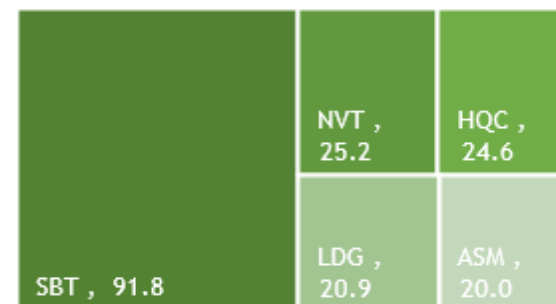
Cổ đông nội bộ giao dịch sôi động ở các cổ phiếu ngành Thực phẩm & Đồ uống, Bất động sản và Xây dựng & Vật liệu

Biểu đồ 14: Top 10 ngành cổ đông nội bộ mua/bán ròng nhiều nhất

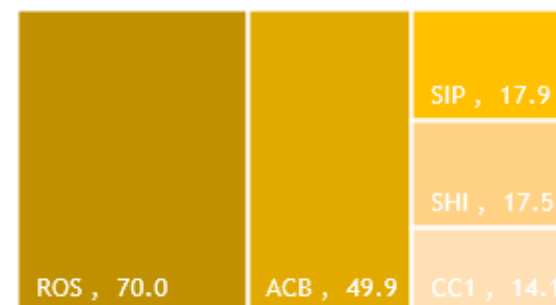
Đơn vị: triệu CP



Top 5 CP CĐ nội bộ mua ròng



Top 5 CP cổ đông nội bộ bán ròng



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu của tất cả các mã trên HOSE, HNX & UPCoM, cổ đông nội bộ là những cổ đông được quy định trong Thông tư 155/2015/TT-BTC

- SBT là cp được cổ đông nội bộ mua vào nhiều nhất, hành động mua vào liên tục lượng lớn cổ phiếu SBT đã giúp cho giá cp này bật tăng trở lại sau đà giảm sâu từ đầu năm. Tính từ đầu tháng 9 tới giữa tháng 10/2019, có 80 triệu cp SBT được cổ đông nội bộ mua vào. Đồng thời giá của SBT cũng tăng khoản 13,3% trong thời gian đó.
- Ở chiều ngược lại, bán ròng mạnh nhất trong năm qua là cổ phiếu ROS và ACB.



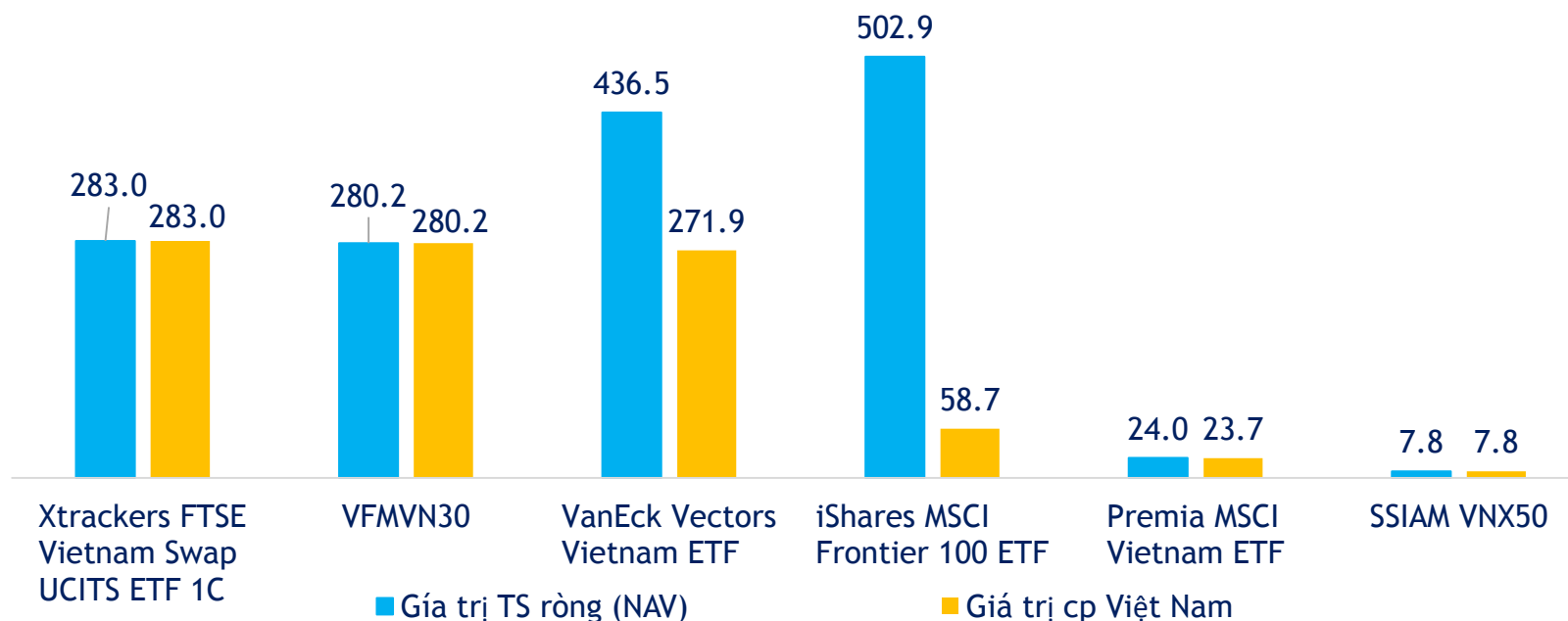
	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59



Quỹ ETFs năm qua tăng đã thêm 149,2 triệu USD (gần 3,5 nghìn tỷ đồng) danh mục vào Việt Nam (mặc dù xu hướng toàn cầu là quỹ ETF giảm dần)

Biểu đồ 15: Tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam trong danh mục ETFs

Đơn vị: triệu USD



Nguồn: FiinGroup

Ghi chú: Dữ liệu được tổng hợp từ 6 ETF chính đang hoạt động tại Việt Nam

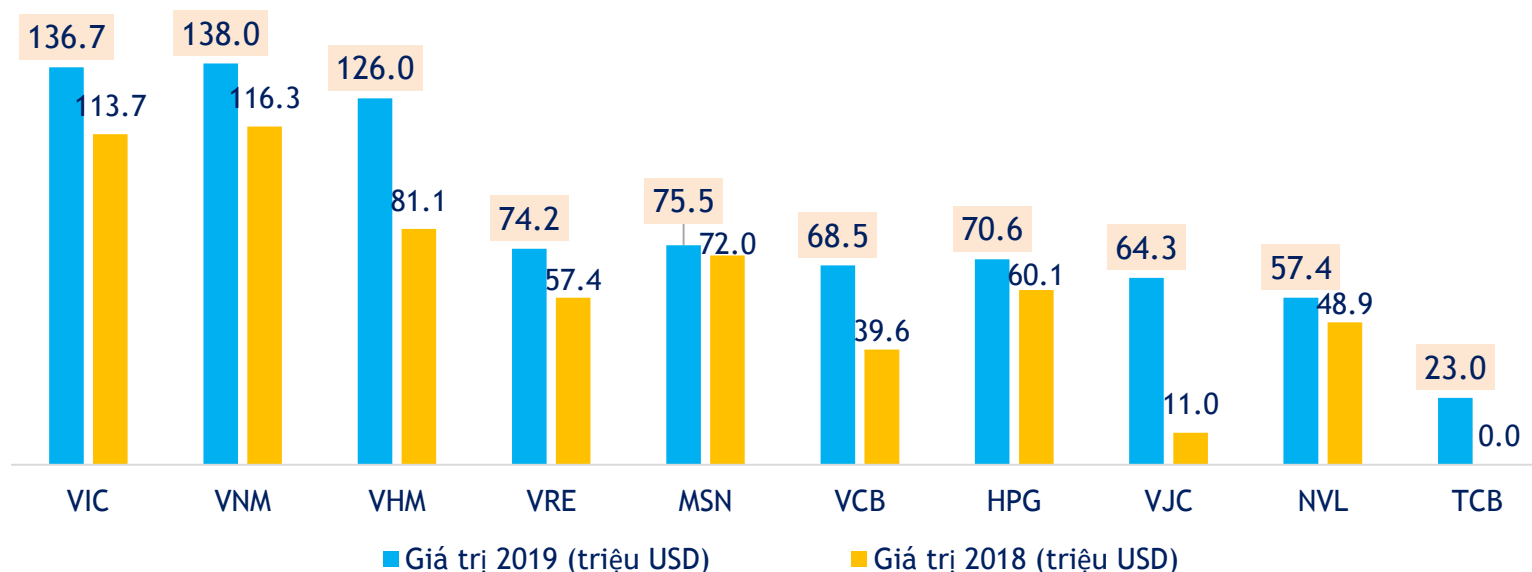
- Hai quỹ ETFs nội là VFMVN30 và SSIAM VNX50, với lợi thế không bị ràng buộc bởi FOL, đã tăng tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu Việt Nam thêm tổng cộng 98,9 triệu USD trong năm 2019.
- Trong khi đó, 3 quỹ ETFs ngoại tăng tổng cộng 73 triệu USD và duy nhất quỹ iShares MSCI Frontier 100 ETF giảm tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam từ mức 81,4 triệu USD cuối năm 2018 xuống chỉ còn 58,7 triệu USD cuối năm 2019.



Dòng tiền ETFs vẫn tiếp tục đổ vào cổ phiếu Bất động sản

Biểu đồ 16: Top 10 cổ phiếu trong danh mục ETFs

Đơn vị: triệu USD



Nguồn: FiinGroup

Ghi chú: Dữ liệu được tổng hợp từ 6 ETF

- Cổ phiếu nhóm ngành BĐS (dẫn đầu là VIC, VHM, VRE và NVL) vẫn được ưa thích, chiếm 36,3% tổng GT danh mục cổ phiếu Việt Nam của các quỹ ETFs này.
- Kế đến là nhóm ngành Thực phẩm & Đồ uống (22%); Ngân hàng (14,2%) và Tài nguyên cơ bản (6,4%).



	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

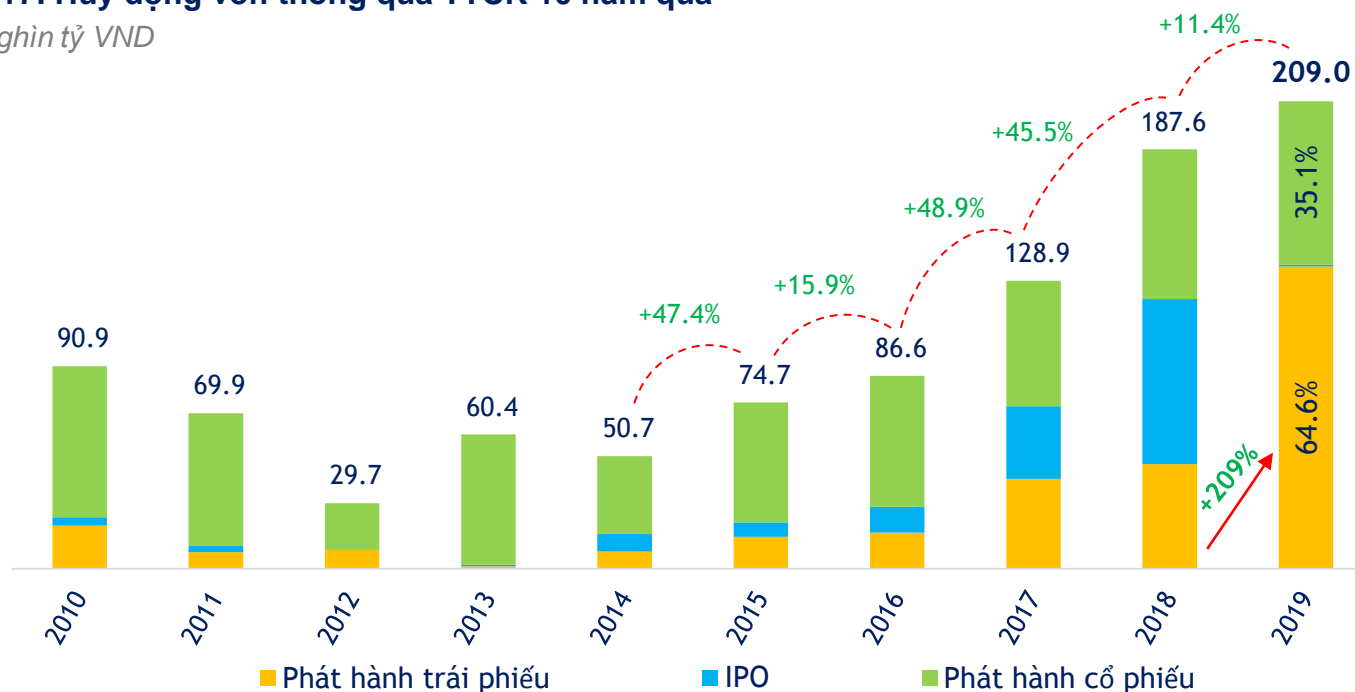
Nhà đầu tư chuyển tiền sang trái phiếu!



Nhà đầu tư ưa thích đầu tư vào trái phiếu do các công ty đại chúng phát hành thay vì cổ phiếu phát hành!

Biểu đồ 17: Huy động vốn thông qua TTCK 10 năm qua

Đơn vị: nghìn tỷ VND



Tiền chuyển sang trái phiếu: Tổng số vốn mà các công ty đại chúng huy động lên tới 135 nghìn tỷ, tức khoảng 5 tỷ USD trong năm 2019 vì lý do lãi suất danh nghĩa cao hơn. Yếu tố này đã làm thanh khoản chứng khoán suy giảm mạnh!

Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: GT phát hành trái phiếu của các DNNY trên 3 sàn

- **Phát hành cổ phiếu tăng thấp:** Huy động vốn qua phát hành cổ phiếu trên TTCK trong năm 2019 đạt 73,4 nghìn tỷ đồng, tăng 9,2% so với 2018.
- **Huy động qua IPO cực kỳ nhỏ:** Chỉ có vài DN nhỏ với tổng vốn huy động hơn 600 tỷ đồng, bằng 0,85% so với năm 2018 và là mức thấp nhất kể từ năm 2013. Các thương vụ IPO của nhiều DN nhà nước như Mobifone, VNPT, Satra,... đều không diễn ra như kế hoạch trong khi các DN tư nhân thì chưa có thương vụ IPO nào lớn!



Vốn huy động qua TTCK chủ yếu là qua phát hành riêng lẻ/đầu tư chiến lược bởi NĐTNN là chính!

Bảng 1: Cơ cấu huy động vốn qua TTCK năm 2019

Đơn vị: nghìn tỷ VND

	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
IPO	1.1	3.7	2.9	0.1	0.7	7.9	6.3	11.5	32.4	73.7	0.6
Phát hành trái phiếu	9.0	19.4	7.5	8.7	1.2	7.8	14.4	16.1	40.2	46.7	135.0
TP Ngân hàng	-	8.6	-	-	-	-	-	7.6	8.3	18.8	99.9
TP Bất động sản	2.0	1.6	1.3	6.3	0.1	3.2	4.4	3.7	19.0	16.3	14.7
Phát hành cổ phiếu	29.1	67.8	59.5	21.0	58.6	35.0	54.0	58.9	56.3	67.2	73.4
Phát hành riêng lẻ	15.6	25.4	46.0	12.0	40.6	22.5	32.5	40.6	30.0	47.2	56.8
Phát hành cho CBCNV	0.3	1.5	0.7	0.6	1.3	0.5	1.4	2.2	1.9	3.6	2.6
Phát hành cho trái chủ	-	-	-	-	-	-	-	0.1	0.3	1.2	0.2
Phát hành rộng rãi qua đấu giá	5.4	0.7	0.1	0.2	-	0.0	0.0	2.5	2.2	0.1	0.4
Quyền mua CP cho Cổ đông hiện hữu	7.9	40.3	12.7	8.1	16.7	11.9	20.0	13.6	21.9	15.1	13.4
Cho vay ký quỹ của các CTCK	-	-	-	-	-	-	22.9	25.2	39.8	47.5	55.2
Tổng HĐV thông qua TTCK	39.3	90.9	69.9	29.7	60.4	50.7	74.7	86.6	128.9	187.6	209.0

Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: GT phát hành trái phiếu của các DNNY trên 3 sàn, không bao gồm GT cho vay ký quỹ của các CTCK

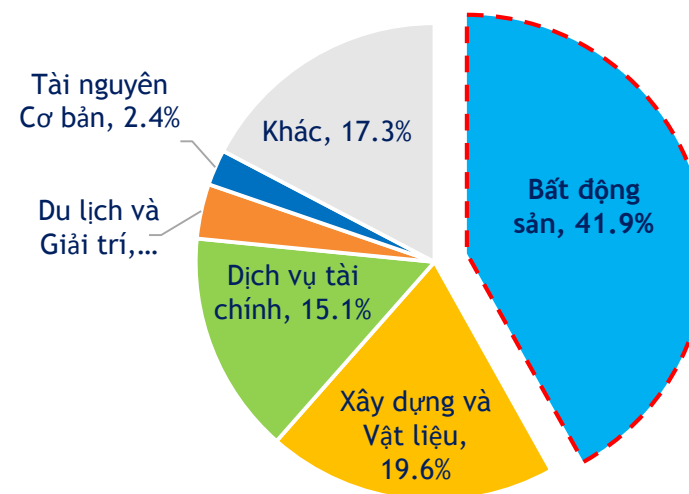
- Số tiền 56,8 nghìn tỷ đồng từ phát hành riêng lẻ chủ yếu đến từ tiền của các NĐTNN qua các thương vụ đầu tư vào BIDV (20,3 nghìn tỷ cho 15% cổ phần bởi Hana Bank), vào VIC (17 nghìn tỷ) và vào VCB 6 nghìn tỷ, vào BVH 4 nghìn tỷ và vào Minh Phú (MPC) 3 nghìn tỷ.



Các DNNY chuyển qua kênh trái phiếu để huy động vốn thay vì phát hành cổ phiếu!

- Lượng tiền huy động thông qua kênh trái phiếu của các DNNY năm 2019 tăng đột biến 209%, đạt 135 nghìn tỷ đồng – mức cao nhất từ trước đến nay. Đây là ảnh hưởng của Thông tư 22/2019/TT-NHNN về việc Ngân hàng Nhà nước siết chặt hơn tỷ lệ cho vay trên vốn huy động của các ngân hàng và tăng hệ số rủi ro khi kinh doanh bất động sản từ 150% lên 200%.
- Một mặt, đây là tín hiệu tốt cho nền kinh tế khi DN bớt lệ thuộc vào nguồn vốn tín dụng do GT huy động thông qua phát hành TPDN này tương đương 13,87% tổng dư nợ cho vay của hệ thống ngân hàng trong năm 2019 trong khi tỷ lệ này năm 2018 là 6,23% và 2017 là 4%. Đây chỉ là GT huy động của các DNNY, nếu tính cả các DN chưa niêm yết thì tổng GT phát hành TP trong năm 2019 còn lớn hơn rất nhiều.
- Mặt khác, ngoài ngân hàng, gần 42% đơn vị phát hành là các DN BĐS nên việc phát hành trái phiếu ở ạt như năm vừa qua sẽ là gánh nặng đối với các DN này khi thị trường BĐS kém khả quan cộng thêm lãi suất phát hành TP phổ biến ở mức 10%-13%/năm, cao hơn so với mức lãi suất phát hành năm 2018 trung bình khoảng 450-650 bps và cao hơn lãi suất cho vay của các ngân hàng khoảng 100-200bps.

Biểu đồ 18: Giá trị PH trái phiếu của các DNNY theo ngành



Nguồn: FiinPro Platform

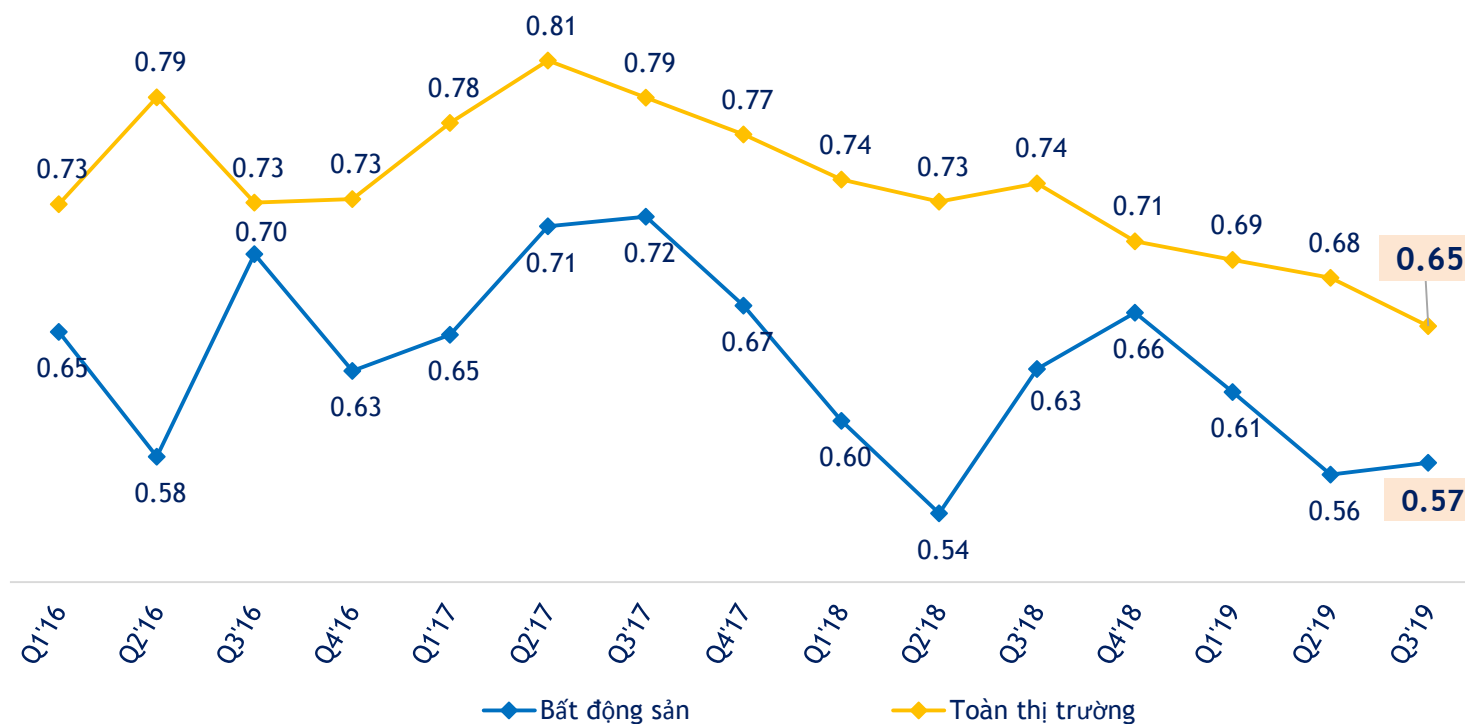
Ghi chú: Tỷ trọng tính trên GT phát hành trái phiếu của các DNNY trên 3 sàn và không tính ngành ngân hàng

Nhà đầu tư chuyển tiền sang trái phiếu!



Mặc dù huy động trái phiếu tăng nhưng mức độ đòn bẩy của các công ty đại chúng giảm dần trong 2 năm gần đây. Lý do là họ cũng vay ngân hàng ít hơn và chất lượng lợi nhuận/ dòng tiền đang đi xuống (xem các phần tiếp theo)!

Biểu đồ 19: Mức độ đòn bẩy (nợ vay/vốn chủ sở hữu) của các công ty đại chúng



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu của 1019 DNNY trên 3 sàn, không bao gồm Ngân hàng và Bảo hiểm, số liệu cập nhật đến hết Q3/2019



Đánh giá triển vọng TTCKVN là một thách thức với bất kỳ tổ chức nghiên cứu nào.

Tuy nhiên, chúng tôi mạnh dạn chỉ ra các yếu tố nền tảng hỗ trợ dựa vào góc nhìn từ phân tích số liệu!



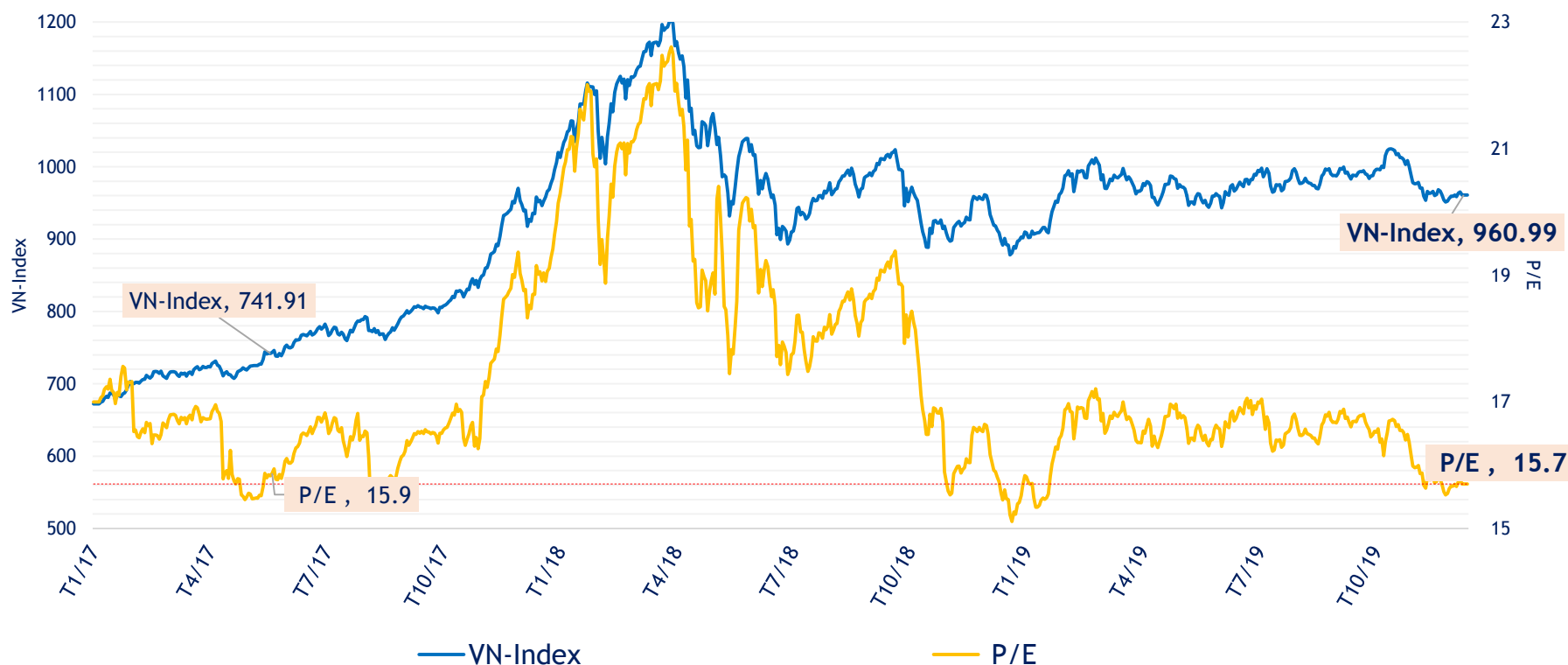


	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59



VN-Index trở về định giá lúc khoảng 700 điểm giữa 2017, trước khi thị trường bật mạnh!

Biểu đồ 20: P/E & VN-Index trong 3 năm gần đây



Nguồn: FiinPro Platform

- Đây là yếu tố được xem là tích cực nhất khi xem xét về tiềm năng thị trường ngay trong 2020 này. Tuy nhiên, điểm mấu chốt cuối cùng là triển vọng và đặc biệt là chất lượng tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp ra sao trong các quý tới đây để hỗ trợ cho việc dòng tiền sẽ quay trở lại.



Mặt bằng định giá theo P/B cũng như vậy!

Biểu đồ 21: P/B & VN-Index trong 3 năm gần đây



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: P/B tính trên sàn HOSE

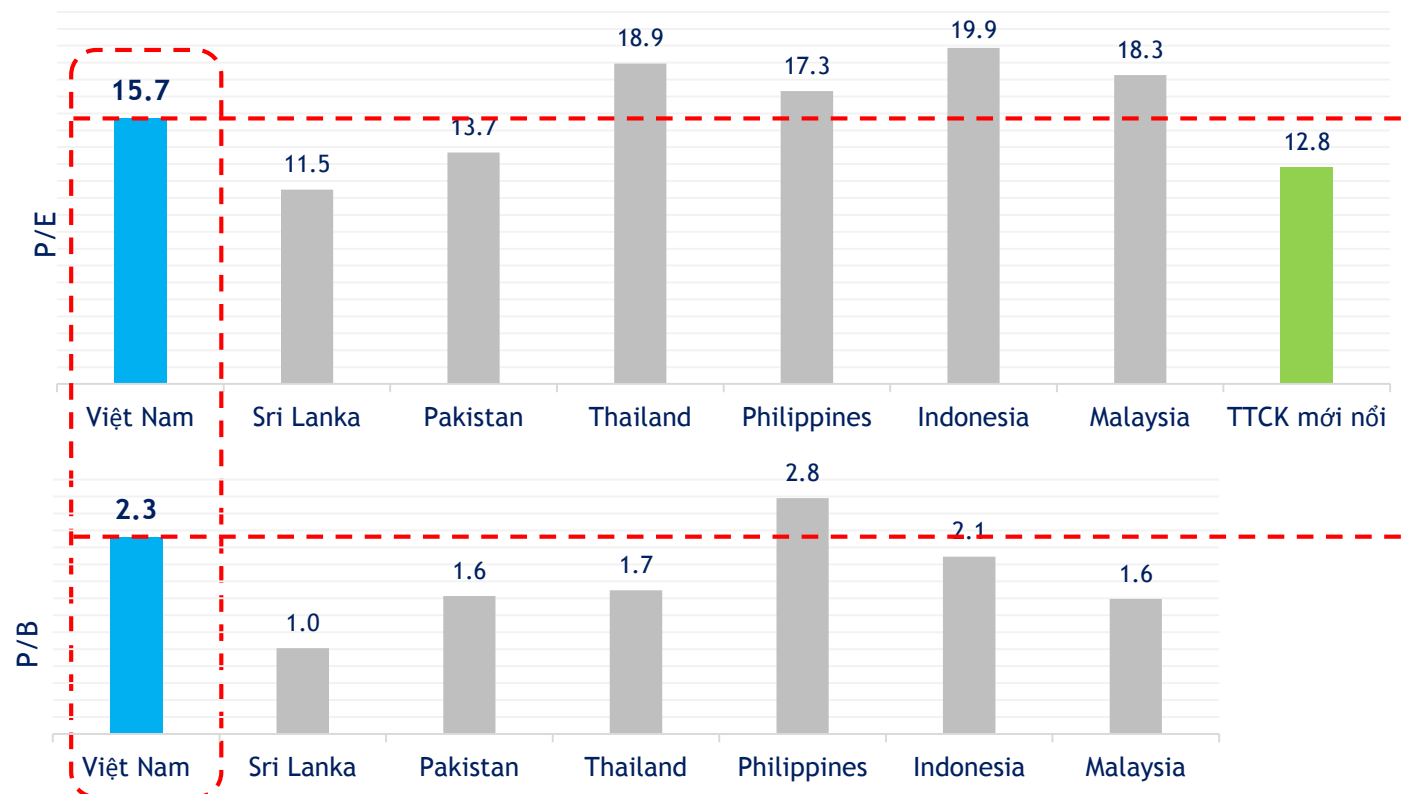
- Trong 3 năm trở lại đây, P/B đã có lúc cao nhất khoảng 3,4x hồi giữa T4/2018 sau đó hạ dần còn 2.3x khi kết thúc năm 2019, đây cũng là mức P/B thời điểm VN-Index khoảng 700 điểm hồi năm 2017.

Mặt bằng định giá TTCK Việt Nam đang hấp dẫn!



Trên tương quan với một số thị trường trong khu vực thì TTCK VN dường như vẫn hấp dẫn hơn đáng kể, đặc biệt với tốc độ tăng trưởng của kinh tế Việt Nam!

Biểu đồ 22: P/E và P/B của TTCK VN & các thị trường khác cùng khu vực



Nguồn: FiinPro Platform, Bloomberg & MSCI

- P/E của TTCK VN năm 2019 là 15,7x, cao hơn so với mức 12,8x P/E trung bình của các TTCK mới nổi trên thế giới, nhưng thấp hơn P/E trung bình 3 năm gần nhất.
- So với các thị trường trong khu vực thì P/E và P/B của Việt Nam ở mức trung, cao hơn so với Sri Lanka và Pakistan nhưng thấp hơn so với các thị trường khác trong ASEAN như Thái Lan, Philippines, Indonesia và Malaysia.



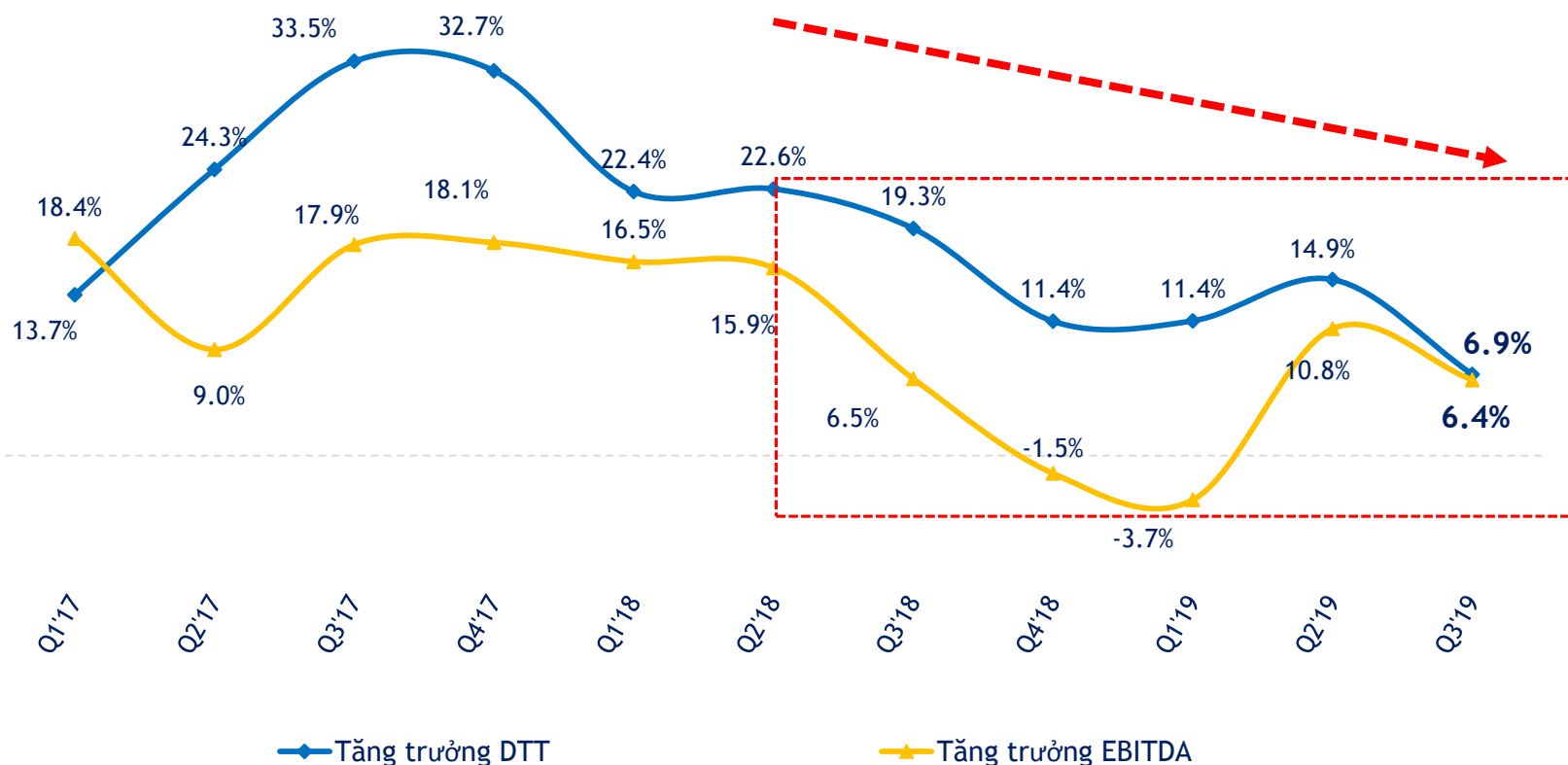
	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

Tuy nhiên, chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!



Tăng trưởng Doanh thu thuần và EBITDA hàng quý (so với cùng kỳ quý này năm trước đó) có tốc độ giảm dần trong 6 quý trở lại đây!

Biểu đồ 23: Tăng trưởng Doanh thu thuần & EBITDA toàn thị trường theo quý (YoY)



Nguồn: FiinPro Platform

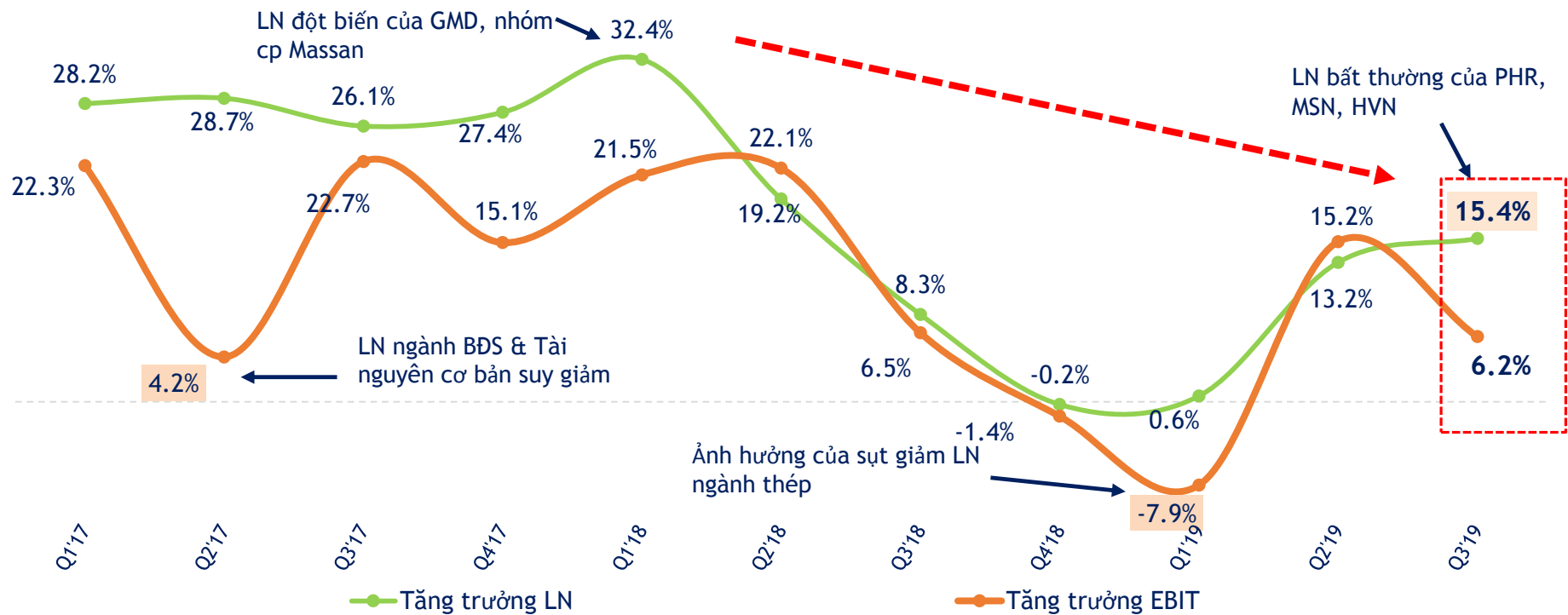
Ghi chú: Số liệu dựa trên công bố của 1047 DNNY trên 3 sàn. EBIT & EBITDA không bao gồm nhóm Ngân hàng và Bảo Hiểm. Chỉ tính tăng trưởng khi DN công bố đủ số liệu 2 kỳ

Tuy nhiên, chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!



Mặc dù lợi nhuận ròng tăng trưởng 15,4% nhưng EBIT chỉ tăng trưởng ở mức một con số, đạt 6,2% trong Q3/2019, điều này là do thu nhập không thường xuyên đến từ nhiều công ty.

Biểu đồ 24: Tăng trưởng Lợi nhuận ròng & EBIT toàn thị trường theo quý (YoY)



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu dựa trên công bố của 1047 DNNY trên 3 sàn. EBIT & EBITDA không bao gồm nhóm Ngân hàng và Bảo Hiểm.

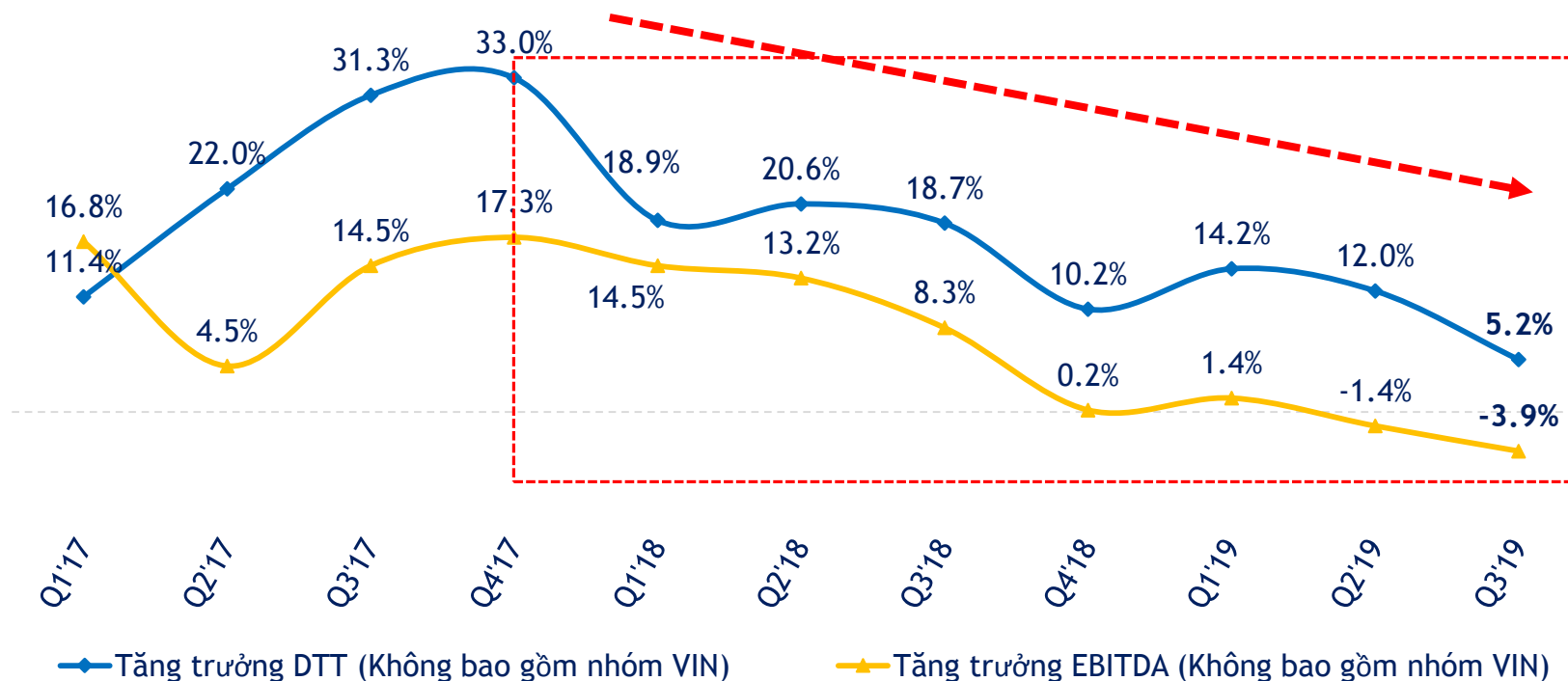
Chỉ tính tăng trưởng khi DN công bố đủ số liệu 2 kỳ

Tuy nhiên, chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!



Vấn đề trở nên rõ hơn khi không xem xét nhóm VinGroup!

Biểu đồ 25: Tăng trưởng Doanh thu thuần & EBITDA theo quý (YoY, không bao gồm nhóm VinGroup)



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu dựa trên công bố của 1042 DNNY trên 3 sàn. EBIT & EBITDA không bao gồm nhóm Ngân hàng và Bảo Hiểm.

Chỉ tính tăng trưởng khi DN công bố đủ số liệu 2 kỳ

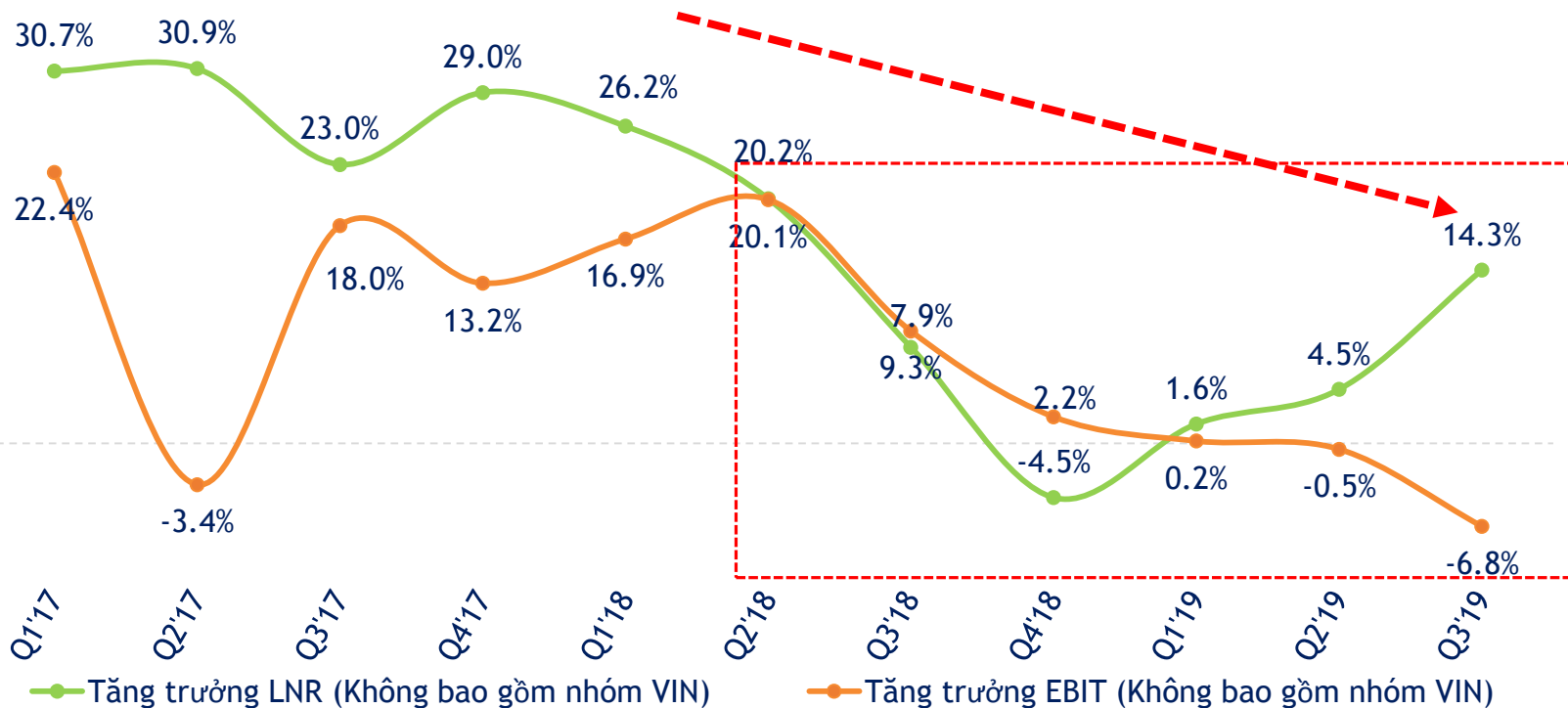
Nhóm VinGroup bao gồm: VIC, VHM, VRE, SDI, VEF

- Nếu không bao gồm nhóm công ty thuộc VinGroup, cả tốc độ tăng trưởng doanh thu và EBITDA giảm rõ nét hơn và thậm chí EBITDA có tăng trưởng âm trong Q2 và Q3/2019



Vấn đề trở nên rõ hơn khi không xem xét nhóm VinGroup!

Biểu đồ 26: Tăng trưởng lợi nhuận ròng & EBIT theo quý (YoY, không bao gồm nhóm VinGroup)



Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: Số liệu dựa trên công bố của 1042 DNNY trên 3 sàn. EBIT & EBITDA không bao gồm nhóm Ngân hàng và Bảo Hiểm. Chỉ tính tăng trưởng khi DN công bố đủ số liệu 2 kỳ. Nhóm VinGroup bao gồm: VIC, VHM, VRE, SDI, VEF

- Tương tự, khi không tính nhóm VinGroup, mặc dù lợi nhuận ròng tăng trưởng nhưng tăng trưởng EBIT giảm tới 6,8% và là quý thứ 6 liên tiếp ghi nhận EBIT tăng trưởng chậm lại hoặc sụt giảm



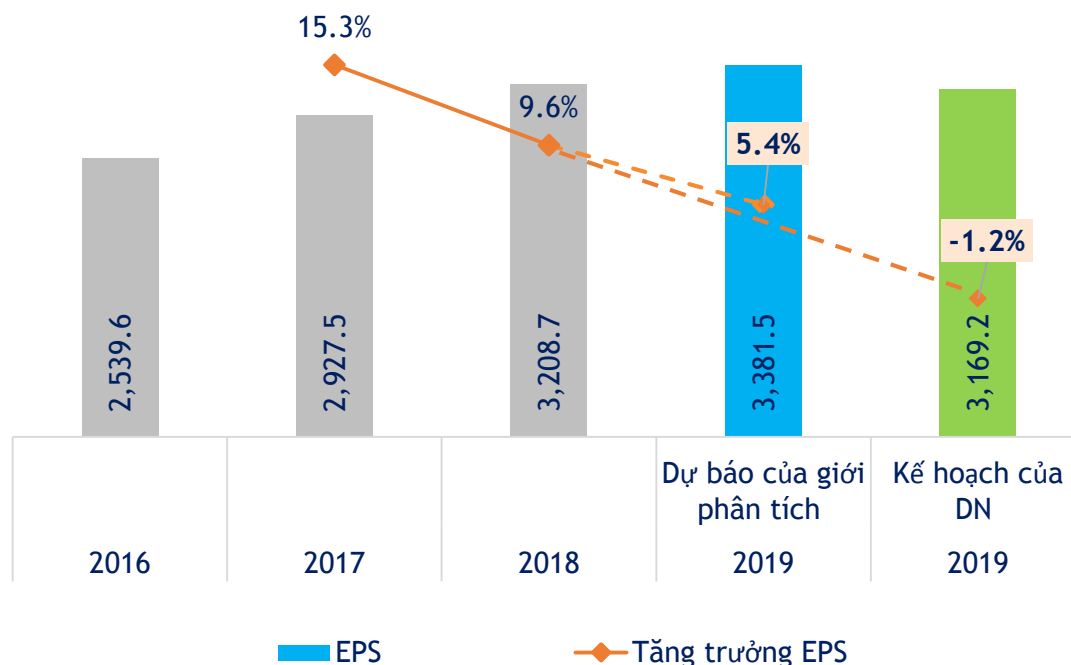
	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59

EPS nhóm VN30 năm 2019 tăng khoảng 5,4%



Mặc dù chưa có kết quả kinh doanh chính thức quý 4/2019 nhưng số liệu và tính toán của chúng tôi cho thấy nhóm VN30 (chiếm 80% vốn hóa sàn HOSE) dự báo có EPS tăng trưởng chỉ khoảng 5,4%!

Biểu đồ 27: Dự báo tăng trưởng EPS (điều chỉnh) nhóm VN30



Nguồn: FiinPro Platform

- Số liệu chúng tôi tính toán dựa trên báo cáo phân tích của các CTCK và từ kế hoạch kinh doanh của DN công bố thông qua đại hội cổ đông thường niên cho năm 2019 đồng thời điều chỉnh số cổ phiếu lưu hành để loại bỏ đi tác động của việc phát hành tăng vốn của DN.
- Giới phân tích dự báo EPS của VN30 tăng khoảng 5,4%, tăng trưởng chậm hơn đáng kể so với những năm trước, trong khi theo số kế hoạch của DN, con số này thậm chí âm 1,2%.

EPS nhóm VN30 năm 2019 tăng khoảng 5,4%



Bảng 2: Ước tính lợi nhuận & tăng trưởng EPS 2019 nhóm VN30

No	Ticker	Price	2019 Price	Mkt Cap	2019 Est.	2019 Est.	9M2019	2019 Est.	TTM Q3/2019 (31/12/19)			Div Yid	EPS 2019
		31/12/19	Change		31/12/19	Revenue (*)		Net Earnings	% Mgt. Plan	Net E. Grth	P/E		
		VND'000	(%)	(VNDbn)	(VNDbn)	(VNDbn)	%	%	(x)	(x)	(%)	(%)	(%)
1	VIC	115.00	20.7%	387,386.2	140,000.0	6,500.0	63.3%	5.0%	84.47	5.04	4.0%		67.7%
2	VCB	90.20	70.1%	334,540.7	42,701.0	18,573.8	88.3%	27.0%	17.12	4.11	26.3%	0.9%	27.2%
3	VHM	84.80	16.9%	278,950.8	53,191.3	21,105.0	84.2%	47.7%	15.79	5.19	31.9%		-2.1%
4	VNM	116.50	0.7%	202,870.5	56,168.4	10,764.5	79.9%	5.3%	19.00	7.44	38.2%	4.3%	-6.6%
5	BID	46.15	38.8%	185,616.1	46,567.0	8,643.2	68.5%	14.6%	22.54	2.42	12.6%	1.5%	17.5%
6	GAS	93.70	12.9%	179,337.1	75,652.3	12,918.5	118.5%	12.8%	14.75	3.94	26.0%	3.2%	12.8%
7	SAB	228.00	-14.3%	146,212.1	39,362.0	5,136.5	90.1%	23.0%	29.79	8.18	27.7%		23.0%
8	TCB	23.55	-8.9%	82,428.3	19,860.0	11,736.0	75.6%	38.7%	8.86	1.40	16.8%		-53.8%
9	CTG	20.90	8.3%	77,819.2	35,076.0	9,287.8	89.8%	71.5%	12.72	1.05	8.6%		71.6%
10	VRE	34.00	25.5%	77,258.8	9,495.0	2,745.0	72.9%	14.2%	29.06	2.76	9.4%		-3.3%
11	VJC	146.20	22.9%	76,585.2	60,470.5	5,660.0	74.0%	6.1%	15.13	5.16	34.9%		7.3%
12	MSN	56.50	-27.1%	66,045.5	36,834.0	5,525.0	83.9%	12.4%	12.55	1.96	14.6%		11.8%
13	HPG	23.50	-1.3%	64,885.2	63,079.3	7,352.7	84.4%	-14.2%	8.82	1.41	17.0%	8.5%	-34.0%
14	NVL	59.50	-7.3%	57,687.7	18,539.0	3,275.0	32.5%	1.5%	18.74	2.78	13.8%		-12.1%
15	BVH	68.60	-21.9%	50,923.3	34,403.5	1,283.6	96.0%	15.2%	39.38	2.59	7.7%	1.5%	14.0%
16	MWG	114.00	33.3%	50,466.7	104,173.5	3,863.0	83.3%	34.2%	13.68	4.47	36.0%		28.5%
17	VPB	20.00	0.3%	48,755.0	35,460.7	8,173.2	75.7%	11.1%	5.87	1.20	21.9%		-1.4%
18	MBB	20.80	18.6%	48,374.1	23,947.0	8,077.3	80.3%	30.5%	6.52	1.33	20.6%		14.7%
19	FPT	58.30	58.1%	39,543.5	28,080.7	3,359.0	82.4%	28.2%	12.47	2.91	20.3%	3.4%	16.0%
20	HDB	27.55	-9.1%	27,026.5	11,947.0	4,021.3	68.1%	25.6%	8.28	1.49	17.9%		41.5%
21	EIB	17.80	26.7%	21,883.9	4,469.0	772.0	102.4%	16.9%	34.42	1.39	4.1%		16.3%
22	PNJ	86.00	24.6%	19,366.2	16,702.8	1,158.0	54.5%	20.6%	17.82	4.64	26.8%	2.1%	-16.3%
23	STB	10.05	-15.9%	18,126.7	14,236.0	2,470.7	92.2%	38.0%	6.52	0.69	10.9%		32.0%
24	REE	36.30	24.1%	11,254.8	5,577.0	1,545.0	85.3%	-13.4%	6.47	1.13	17.2%	4.4%	-13.4%
25	SBT	18.50	-3.5%	11,254.5	11,170.0	399.0	53.8%	35.7%	35.86	1.59	4.4%		26.3%
26	ROS	17.30	-55.3%	9,819.4	4,940.2	169.5	23.9%	-9.0%	57.92	1.65	2.9%		-24.2%
27	SSI	18.05	-29.2%	9,170.4	2,964.0	925.0	78.1%	-29.1%	10.54	0.95	9.2%		-30.5%
28	GMD	23.30	-5.6%	6,918.4	2,765.3	600.0	98.4%	-67.5%	11.43	1.11	9.0%		-68.1%
29	DPM	12.95	-38.8%	5,067.8	7,678.6	300.3	89.3%	-57.1%	17.32	0.65	3.6%	7.7%	-57.1%
30	CTD	51.30	-66.9%	3,913.8	22,922.5	689.0	36.7%	-54.4%	4.94	0.48	9.8%	5.8%	-54.8%
Total VN30					1,028,433.3	167,028.7	80.9%	18.6%	17.15	2.98	20.5%		5.4%
Average					34,281.1	5,567.6	76.9%	9.7%	19.96	2.70	16.8%		1.7%
Trim Mean					34,281.1	5,567.6	76.9%	9.7%	19.96	2.70	16.8%		1.7%
Median					26,013.8	3,942.1	81.4%	14.4%	14.94	1.81	15.7%		9.6%

Nguồn: FiinPro Platform

Ghi chú: * Đối với ngân hàng, đây là số Tổng thu nhập hoạt động.

Số liệu tính consensus từ BCPT trong vòng 3 tháng của top 10 CTCK. Riêng VCB, CTG, BID, MBB và HDB là số ước tính theo công bố sơ bộ bởi DN



	Nội dung chính	Trang
1	TTCKVN năm 2019: Góc nhìn từ Phân tích Số liệu!	6 – 31
1.1	Thanh khoản giảm mạnh!	
1.2	Nhóm cổ phiếu tăng/giảm mạnh đều có câu chuyện riêng!	9 – 11
1.3	NĐTNN vs. Trong nước: ai chiến thắng?	12 – 15
1.4	79% các quỹ đầu tư không thể vượt chỉ số!	16 – 18
1.5	Tự doanh CTCK trở lại mua ròng sau 4 năm!	19 – 21
1.6	Cổ đông nội bộ cũng Mua ròng!	22 – 23
1.7	Dòng tiền ETF còn nhỏ nhưng tăng đáng kể!	24 – 26
1.8	Nhà đầu tư chuyển tiền mạnh sang kênh trái phiếu	27 – 31
2	Triển vọng Thị trường 2020	32 – 47
2.1	Định giá Thị trường đang ở mức thấp	33 – 36
2.2	Nhưng chất lượng lợi nhuận đang đi xuống!	37 - 41
2.3	EPS nhóm VN30 tăng trưởng 5,4% cả năm 2019	42 - 44
2.4	Tóm lại, động lực cho TTCK VN 2020 là gì?	45 - 50
	Giới thiệu FiinGroup	51 - 59



Khả năng tăng điểm của VN-Index, theo chúng tôi, là một hàm số trực tiếp của sự dịch chuyển dòng tiền của hai nhóm “tay chơi” chính trên thị trường: NĐTNN (chủ yếu là tổ chức) và nhà đầu tư trong nước (chủ yếu là cá nhân)





Yếu tố	Thực tế số liệu	Phân tích	Đánh giá
<p>1 Dòng tiền Khối ngoại</p>	<ul style="list-style-type: none"> Lực đẩy chính cho đà tăng và thanh khoản của VN-Index các năm trước đây chính là dòng vốn của khối ngoại và hành vi của NĐT trong nước. Bởi vì thị trường là “zero-sum game” nên thanh khoản chỉ có được hoặc thị trường có cơ hội tăng điểm khi lực cầu từ khối ngoại cao hơn nguồn cung sẵn sàng bán của khối nội. Năm 2019, dòng tiền mới vào TTCK rất hạn chế. Đây là yếu tố then chốt làm cho thanh khoản sụt giảm và diễn biến chỉ số VN-Index tăng chỉ có 7,7% cũng như biên độ giao động rất hẹp năm 2019. Và số liệu đã chỉ ra rằng, về cơ bản là cứ khối ngoại mua ròng thì Chỉ số có xu hướng lên và ngược lại, nhất là khi chúng tôi xem xét theo mỗi tương quan hàng tháng! Tuy nhiên, năm 2019 họ chỉ mua ròng 7,3 nghìn tỷ đồng (tức khoảng 310 triệu USD) trên cả 3 sàn. Nếu không tính VIC thì chỉ có 2,3 nghìn tỷ Mua ròng. Đây là con số quá nhỏ so với 28,4 nghìn tỷ mua ròng năm 2017 và 43,3 nghìn tỷ năm 2018. Nếu tính tương đối so với tổng số vốn FII vào Việt Nam năm 2019 ở mức 2,7 tỷ USD thì rõ ràng nguồn vốn đó đã chảy vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp hoặc đầu tư vốn chiến lược hoặc M&A là chính. Dĩ nhiên, dòng vốn này vào cả các doanh nghiệp chưa niêm yết chứ không phải là mua cổ phiếu trên sàn. Ngoài ra, trong xu thế suy giảm của mô hình quỹ ETF trên thị trường quốc tế nhưng ở Việt Nam, nguồn vốn khối ngoại nữa chính là ETF. Năm 2019, quy mô 6 quỹ mà chúng tôi theo dõi thì đã tăng khoảng 149 triệu đô la Mỹ. 	<ul style="list-style-type: none"> Bối cảnh kinh tế vĩ mô và đặc biệt là tỷ giá được đánh giá là tiếp tục ổn định bởi các tổ chức nghiên cứu độc lập trong và ngoài nước. Quá trình tiếp xúc nhiều với các nhà đầu tư lớn sang tìm hiểu TTCK Việt Nam thì chúng tôi cho rằng dòng vốn FII sẽ tiếp tục tăng trong năm nay và sự quan tâm sẽ dịch chuyển dần từ kênh trái phiếu sang kênh cổ phiếu. Hơn nữa, nếu theo dõi dòng tiền cho vay margin từ các CTCK Hàn Quốc với kế hoạch tăng vốn/huy động của họ thì đây sẽ là một dòng tiền tạo động lực cho năm nay. Ngoài ra, xu hướng dòng tiền ETF khả năng sẽ tăng tiếp trong năm 2020, đặc biệt với câu chuyện nâng hạng của CK Việt Nam có thể hiện thực trong năm tới và nhờ đó tăng tỷ trọng phân bổ vốn của các quỹ chuyên tập trung vào thị trường mới nổi khi Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn này. Ngoài ra, chúng tôi dự báo rằng mặc dù có thể không lớn nhưng một phần dòng tiền năm 2020 có thể vào chứng khoán Việt Nam để đón đầu câu chuyện nâng hạng lên Mới nổi. Tuy nhiên, điểm mấu chốt cuối cùng, theo nhiều quỹ đầu tư lớn là khách hàng của chúng tôi, là thị trường phải có hàng hóa chất lượng hơn nữa và đặc biệt là nguồn cung hàng mới từ cổ phần hóa DNNN lớn và hấp dẫn còn lại cũng như một số IPO của doanh nghiệp tư nhân lớn. Lý do là mức độ sở hữu của NĐTNN hiện nay trên TTCK đã rất cao, đặc biệt là trên HOSE và do đó thị trường phải cần hàng hóa mới, có chất lượng. 	<p>TÍCH CỰC</p>



Yếu tố	Thực tế số liệu	Phân tích	Đánh giá
<p>2 Dòng tiền Trong nước</p>	<ul style="list-style-type: none"> Dòng tiền trong nước thì bao gồm dòng tiền trực tiếp và dòng tiền gián tiếp! Dòng tiền trực tiếp là (i) khả năng dịch chuyển nguồn tiền từ kênh tiền mặt hoặc tiền gửi tiết kiệm sang kênh chứng khoán và (ii) khả năng dịch chuyển từ các kênh đầu tư thay thế như bất động sản và gần đây là trái phiếu doanh nghiệp như chúng tôi đã chỉ ra. Dòng tiền gián tiếp đó là tăng trưởng tín dụng hoặc cung tiền M2. Trong bối cảnh tín dụng vẫn thắt chặt với hạn mức điều hành khoảng 14% và thực tế là chủ yếu do tăng trưởng cho vay tiêu dùng và bán lẻ là chính. Theo tính toán của chúng tôi thì nếu loại trừ vẫn tăng trưởng tín dụng cho cá nhân (mà chiếm phần lớn là cho vay mua nhà) thì tăng trưởng tín dụng cho khu vực doanh nghiệp chỉ tăng trưởng tầm 7-8% trong 3 năm qua. Đối với khu vực doanh nghiệp, với mức tăng trưởng này thì theo chúng tôi là rất thấp. Dĩ nhiên, nhiều doanh nghiệp đã lựa chọn kênh trái phiếu và do đó, nếu tính cả số vốn huy động qua kênh trái phiếu thì tăng trưởng tổng nợ vay của doanh nghiệp cũng vào khoảng 10%. 	<ul style="list-style-type: none"> Dòng tiền tiết kiệm: Việc dịch chuyển từ vốn tiết kiệm (có mức lãi suất 7% cho kỳ hạn 1 năm) và chứng chỉ tiền gửi (khoảng 9%) và mức lãi suất trái phiếu doanh nghiệp (lãi suất tiết kiệm +4% tức khoảng 11%) là một thách thức với kênh chứng khoán. Tuy nhiên, với chất lượng hoạt động của các ngân hàng hiện nay và diễn biến thị trường tiền tệ (lãi suất liên ngân hàng và trái phiếu chính phủ), chúng tôi hi vọng mặt bằng lãi suất sẽ giảm 50 đến 100 điểm phần trăm như định hướng điều hành của Chính phủ và NHNN. Dòng tiền chứng chỉ tiền gửi: Chứng chỉ tiền gửi của các công ty tài chính tiêu dùng có mức lãi suất khá hấp dẫn ở mức 9-11% và đã tăng mạnh trong các năm qua nhằm đáp ứng tốc độ phát triển bình quân rất cao của nhóm này. Tuy nhiên, số liệu của chúng tôi chỉ ra rằng kênh huy động vốn này đã hạ nhiệt sau thời gian tăng trưởng khá nóng. Dòng tiền trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi riêng các công ty đại chúng đã hút hơn 135 nghìn tỷ trong 2019. Với các quy định đang có hướng siết lại kênh đầu tư này nhằm đảm bảo phát triển bền vững cũng như một số doanh nghiệp gặp vấn đề thanh khoản qua sản phẩm huy động condotel thì chúng tôi cho rằng nhà đầu tư đã nhận thức rõ hơn rủi ro của nó đối với kênh trái phiếu doanh nghiệp và các hình thức huy động vốn tương tự như condotel. 	<p>KHÓ ĐOÁN ĐỊNH</p>



Yếu tố	Thực tế số liệu	Phân tích	Đánh giá
<p>3 Nguồn cung cổ phiếu tốt</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Để hấp dẫn nguồn tiền nước ngoài (tiền offshore và tiền onshore) thì mấu chốt là thị trường phải có nguồn cung hàng mới. Điển hình như năm 2017 và 2018 với một loạt các cổ phiếu mới niêm yết như ACV, TCB, HDB, VHM, Viettel Post. Việc niêm yết các cổ phiếu này đã tạo nguồn cung hàng tốt cho không chỉ các NĐT trong nước và vốn ngoại cũng như đặc biệt là tạo chất xúc tác để giao dịch các ngành liên quan sôi động hơn. • Như số liệu đã chỉ ra thì năm qua 2019 số lượng các IPO lớn và thu hút sự quan tâm của NĐT là không có! 	<ul style="list-style-type: none"> • Nhìn lại năm 2019 thì không có các cổ phiếu lớn và thực sự hấp dẫn. Dĩ nhiên, đây là câu chuyện “con gà quá trứng” nhưng năm 2020 cũng hi vọng một số cổ phiếu buộc phải lên sàn ví dụ như nhóm cổ phiếu ngân hàng. Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì tất cả các ngân hàng sẽ phải niêm yết hạn cuối 2020. • Theo dữ liệu của chúng tôi hiện còn lại 12 ngân hàng thương mại với tổng vốn pháp định/điều lệ ở mức khoảng 100 nghìn tỷ, tức 4,2 tỷ USD. Giả sử các ngân hàng này được niêm yết với mức 1.4x P/B (bình quân của 18 ngân hàng đang niêm yết) thì tổng vốn hóa sẽ tăng thêm là 5,9 tỷ USD. Tuy nhiên, chúng tôi thấy rằng rất khó có để Ngân hàng Nông nghiệp Việt nam với vốn điều lệ khoảng 29 nghìn tỷ niêm yết trong 2020 này hơn nữa khi niêm yết thì không phải 100% cổ phần sẽ được bán ra ngoài! • Riêng với “nguồn cung” cổ phiếu từ cổ phần hóa hoặc thoái vốn doanh nghiệp nhà nước thì chúng tôi cũng cho rằng năm 2020 sẽ khá “yên ả” bởi các tên tuổi lớn và được giới đầu tư trong và ngoài nước mong đợi như Mobifone, Satra, v.v. sẽ khó có thể khởi động trong năm bản lề này. 	<p>CHƯA TÍCH CỰC</p>



Yếu tố	Thực tế số liệu	Phân tích	Đánh giá
<p>4 Triển vọng và Chất lượng Lợi nhuận Doanh nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> Lợi nhuận của các DN Việt Nam đang tăng trưởng tốt về số liệu kế toán như tăng trưởng doanh thu và tăng trưởng lợi nhuận. Tuy nhiên, phân tích số liệu của chúng tôi, cụ thể là qua các chỉ số EBITDA, EBIT và CFO hàng quý, đã chỉ ra rằng chất lượng lợi nhuận doanh nghiệp đang có xu hướng đi xuống. Vấn đề này không chỉ xảy ra với các DN lớn đầu ngành mà kể cả phần còn lại của thị trường. Số liệu cũng chỉ ra rằng tăng trưởng EPS dự kiến 2019 chỉ ở mức 5,4%. Đây là mức tăng trưởng thấp nhất trong 5 năm qua. Và về cơ bản, ở Việt Nam khi xem xét một doanh nghiệp hay một ngành, nếu tăng trưởng dưới GDP tức là cơ bản là không tăng trưởng! 	<ul style="list-style-type: none"> Mặc dù giới phân tích và truyền thông hiện nay vẫn cho rằng tiềm năng tăng trưởng của các doanh nghiệp lớn của Việt Nam là rất tốt nhờ vào tốc độ tăng trưởng sức tiêu dùng và tăng trưởng thu nhập của tầng lớp trung lưu tại Việt Nam. Về cơ bản chúng tôi cũng hoàn toàn tin tưởng vào điều này. Tuy nhiên, chỉ có điều khi đánh giá chất lượng của tăng trưởng và đặc biệt là chất lượng lợi nhuận của các DN lớn cũng như khu vực phi tài chính, thì số liệu của chúng tôi cho ý kiến ngược lại. Ít nhất là điều đó đã xảy ra trong 4-6 quý trở lại đây như đã thể hiện trong báo cáo này. Điều đáng ngạc nhiên hơn, các “nhà vô địch” và là “proxy” thể hiện “tăng trưởng tiêu dùng” của Việt Nam trong các ngành hàng phổ biến khác nhau như Vinamilk (VNM), Thế giới di động (MWG), Masan cho đến ngôi sao mới nổi như Đường Quảng Ngãi (QNS) cũng đều có doanh thu quý 3/2019 vừa qua suy giảm hoặc tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2018 và đều giảm so với quý liền kề trước đó (Q2/2019). Riêng MWG thì dữ liệu cũng chỉ ra là SSSG (Same Store Sales Growth) liên tục suy giảm từ 38% về mức âm 10% trong quý 3/2019. 	<p>CẦN THEO DÕI VÀ ĐÁNH GIÁ THÊM</p>



FiinPro[®]

A PRODUCT OF FIINGROUP

Quý vị có thể khai thác các dữ liệu này trên hệ thống FiinPro Platform của chúng tôi và nhiều dữ liệu khác về tất cả gần 3 nghìn công ty đại chúng và nhiều tính năng ươ việt khác!



Quý vị có thể tìm hiểu thêm về FiinPro Platform tại: www.fiinpro.vn để có thể dùng thử và trải nghiệm!





FiinTrade™

A PRODUCT OF FIINGROUP

Và nếu quý vị đang sử dụng FiinTrade Platform thì chúng tôi đã “chế biến dữ liệu” với công nghệ tài chính ưu việt để giúp đỡ quý vị trong hoạt động phân tích chuyên sâu về chứng khoán.

FiinTrade được xem là “Eikon cho nhà đầu tư” ở Việt Nam và bạn có thể thanh toán online và trải nghiệm ngay tại www.fiintrade.vn





FiinGroup (previously StoxPlus) is a Vietnam's leading provider of financial data, business information, industry research and other data-driven analytics services



FiinGroup Joint Stock Company

The group of businesses in information and data analytics



* CRA business is yet to introduced by mid 2020

A comprehensive Financial Database Platform for Vietnam



Who should use our FiinPro?



Securities
Firms



Asset
Management
Firms



Investment
Companies



Commercial
Banks



Insurance
Companies



Research
Institutions



Consulting
Firms

Main Platform Features



In-depth Company Analysis

- ✓ Standard and in-depth trading data
- ✓ One-click for an insightful company report; and much more



In-depth Market Analysis

- ✓ Realtime data for individual stocks, sectorial indices and market indices
- ✓ Standard market data from Exchanges, etc.



Useful Research Tools

- ✓ Stock Screening
- ✓ Strategy Screening
- ✓ Cross Section Analysis
- ✓ Contribution Analysis
- ✓ Portfolio Management
- ✓ Technical Analysis



Comprehensive Industry & Macro Data

- ✓ Economic data with 1000+ macro indicators
- ✓ Standard industry datasets for key sectors of Vietnam



Interactive Data Explorer

- ✓ Personalised data templates
- ✓ Selected stock groups or across industries
- ✓ Market data and fundamental data



Financial News

- ✓ All corporate announcements
- ✓ Industry news
- ✓ Market news
- ✓ My Daily Reports



Vietnam Specific Data

- ✓ IPO Statistics
- ✓ SOE Divestments
- ✓ Share and Bond Issue Plan



Excellent Customer Support

- ✓ Dedicated customer support for any additional data request beyond standard services

Powerful Analytics Tools for:

- ✓ Equity Market incl. Stocks and Derivatives
- ✓ Fund Market incl. Open Funds and ETFs
- ✓ Fixed Income incl. G-bond and C-Bond
- ✓ Corporate Data
- ✓ Industry Data
- ✓ Macroeconomic Data

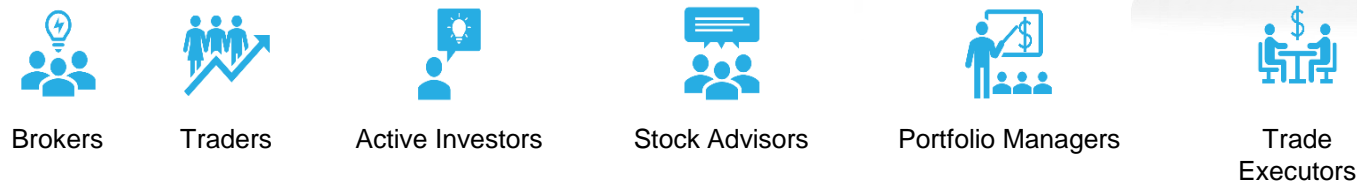
Data and Content Coverage:

- ✓ Market/Trading Data
- ✓ Reference Data
- ✓ Corporate Actions
- ✓ Financial Data
- ✓ Earnings Consensus
- ✓ Market news and Analysis
- ✓ And much more...

A trading information and analytics platform for brokers, traders and Active Investors in Vietnam Stock Market



Who should use our FiinTrade?



Key Platform Features



Market

- Watchlist
- Market In-depth
- Market Calendar
- Heatmap
- Money Flow



Prices

- Time & Sales
- Prices Depth
- Quote Movement
- Price Data



Trading Tools

- Trading Alerts
- Stock Screener
- Stock Ranking
- Trading Strategies
- API Data



Technical Analysis

- Technical Charting
- Technical Signal
- Technical Stock Scoring



Premium News

- Announcements
- Realtime AutoNews
- Stock Analysis
- Market News



Stock Analysis

- Company Snapshot
- Ownership
- Financial Checkup
- Consensus Analysis
- Financial Data



Trading Strategies

- Value Stock Strategy
- Growth Stock Strategy
- Momentum Strategy
- CANSLIM Strategy
- Technical Strategy



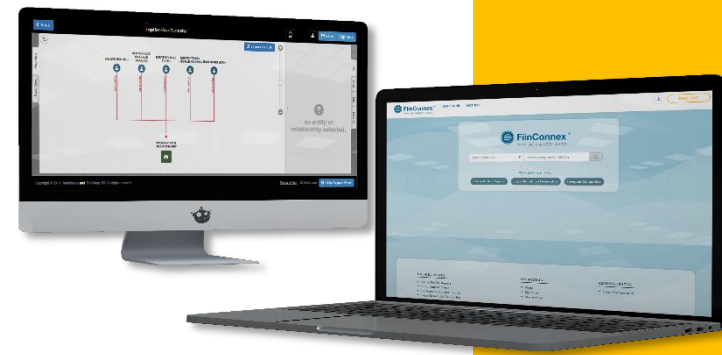
Stock Ranking

- Stock Ranking
- Stock Scoring

Why subscribing our FiinTrade?

- ✓ Comprehensive Information
- ✓ Powerful functions
- ✓ Real-time premium newfeeds
- ✓ Premium feeds from FiinGroup confidential research team
- ✓ FiinGroup Scoring & Ranking Stock
- ✓ In depth Analytics

Corporate information platform which maps out relationships between companies and persons in the corporate ecosystem



Who should use our FiinConnex?



Banks



Investment Funds



Law Firms



Consulting Firms



Trading Houses

Benefits from subscribing our FiinConnex



Warm Leads
Increase new customer penetration through warm leads generated from analysis of existing client base



Enhanced Risk Management
Identify indirect connections among persons and companies



Convenience
Gain actionable insights on people and companies from curated sources using our user-friendly platform



Instant & Unique Insights
Discover new and unique insights into the complex connections among companies in Vietnam.

The common use of FiinConnex



Explore opportunities

- Potential customers
- Warm lead generation
- Comparisons



Due diligence

- Client on-boarding checks
- Background checks
- Beneficial ownership checks
- Vendor screening



Research & investigation

- Target profiling



Risk management

- Adverse info checks
- Conflicts of interests

Product Key Features

- ✓ **Radial Map:** Instant visual insights about people and company connections
- ✓ **Interconnection Map:** Identify cross-connections, clusters and syndicates
- ✓ **Beneficial Ownership Map:** A convenient and safe way to conduct ownership checks
- ✓ **Investee Companies Search:** Fastest way to discover a person's or company's ownership interests
- ✓ **Entity Profile Report:** A quick overview of your business partners at the time of on-boarding



Private Company Research Report

We offer both technology-based reports and analyst-based reports from our aggregated source of 1 mil+ registered enterprises in Vietnam.

Types of Reports:

- Profile Report
- Company Factsheet
- Credit Report
- Standard Research Report
- Comprehensive Research Report



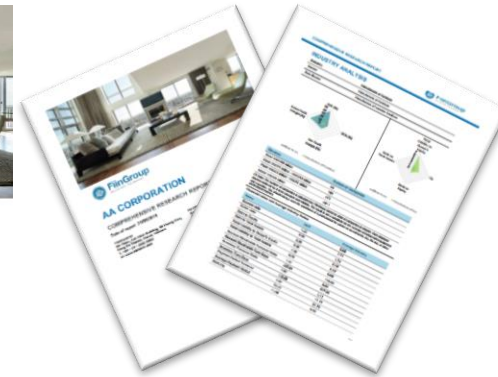
AA CORPORATION

COMPREHENSIVE RESEARCH REPORT

Date of report: 21/05/2019

Headquarter: 06/Floor, Anh Minh Building, 30 Hoang Cau, Dong Da District, Hanoi, Vietnam
 T: +84-24-3952 8992
 W: www.fiingroup.com

Hu Chi Minh City Branch: 3rd Floor, Prudential Plaza Building, 81-83 Via Van Tan, Ward 6, District 3, Ho Chi Minh
 T: +84-28-3623 3460
 W: www.fiingroup.com



Business Profile

- Key business activities
- Legal Rep.
- Address and Contact
- Development milestones



Ownership Analysis

- Founding shareholders
- Management ownership
- Institutional shareholders
- Foreign shareholders



Financial Analysis

- Balance Sheet
- Income Statement
- Cash Flows Statement
- Financial Ratios



News Analysis

- Litigations
- Negative News
- Key development
- Tax filing status



Operational Data

- Branches and Subsidiaries
- Headcounts
- Production sites
- Capacity
- Factories



Company Scoring

- Industry Benchmarking
- Z-Score
- M-Score
- Short-term Credit Limit
- Credit Rating



Management Background

- Management Background
- Board of Directors
- Board of Management



Insightful Analysis

- Market Share
- Management Background
- Financial DD

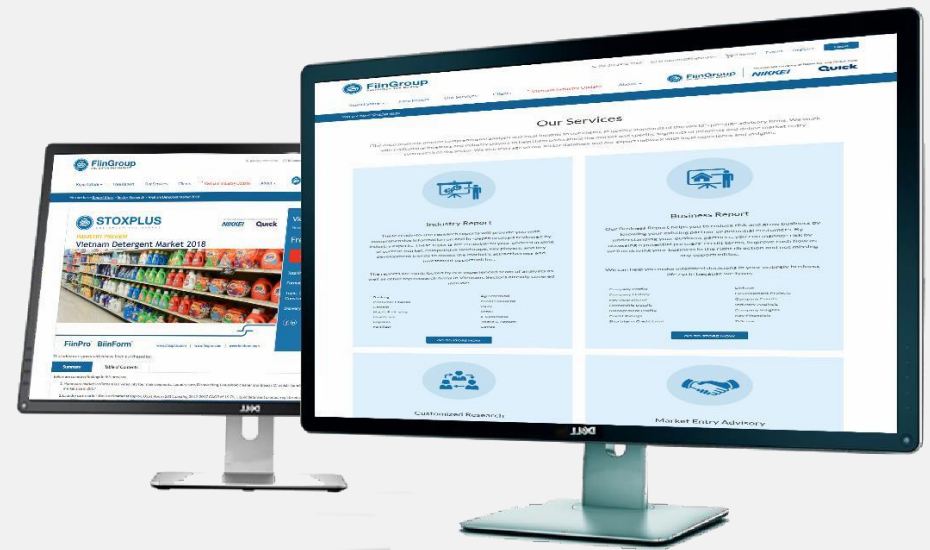


Industry Report

These are on-the-shelf industry reports providing clients with comprehensive information and in-depth analysis reviewed by industry experts including competitive landscape, key players, and key development trends to help assess the market's attractiveness and investment opportunities.

A selection of sectors we cover

- **Financial Services**
 - Banks
 - Consumer Finance
 - Payment Gateway
 - Finance Leasing
 - Insurance
- **Food & Beverages**
 - Brewers
 - Soft Drinks
 - Food Processing
 - Seafoods
- **Consumer Retailer**
 - ICT Retailer
 - Fashion Retailer
 - Convenience Store
 - Health & Beauty Store
- **Utilities**
 - Water Supply and Distribution
- **Construction & Materials**
 - Cement
 - Additives and Concrete
 - Admixtures
 - Home Builders
- **Industrial Goods**
 - Containers & Packaging
 - Flexible Packaging
- **Transportation**
 - Logistics
 - Cool Chain Storage
- **Healthcare**
 - Hospital and Clinics
 - Health Care Equipment
 - Pharmaceuticals
- **Internet Technologies**
- **Automobiles & Parts**



Customised Research

Leveraging on our comprehensive corporate and industry database, we support our client's decision-making process with tailor-made service.



Presentation



Company visits



Business matching

The scope is more in-depth research tailored to clients' specific segments of interest with insight input by industry experts.



FiinGroup
ENLIGHTEN THE MARKET

Head Office

10th Floor, Peakview Tower,
36 Hoang Cau Street,
O Cho Dua Ward, Dong Da District,
Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 3562 6962
Email: info@fiingroup.vn

Ho Chi Minh City Branch

3rd Floor, Profomilk Plaza Building,
51-53 Vo Van Tan Street,
Ward 6, District 3, Ho Chi Minh City,
Vietnam
Tel: +84 28 3933 3586/ 85
Email: info@fiingroup.vn